



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH BA' SU
Last Middle First

Current Address: 112 Phai Lam C Binh Chanh Ho Chi Minh City VN

Date of Birth: 1939 Place of Birth: Long An VN

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieut
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5.1.1975 To 9-4-80
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA 22205-0635	
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon, ngày 17. 12. 1991

Chưa Ba,

Chúng tôi rất vui mừng khi
nhận thư phúc đáp của Ba ngày 12.12.1991
Chúng tôi đã liên lạc ngay với Công An
Thành Phố Hồ Chí Minh, Phòng liên thư họ - số
và nơi đây đã cấp cho tôi một giấy xác
nhận rằng: tôi đã trình diện học tập cải
tạo ngày 1.5.1975 và đã được Tỉnh Tiền Giang
Ký Quyết định tha ngày 4.9.1980.

Chúng tôi xin gửi cho Ba bản photo
giấy xác nhận này và bản photo đơn xin
bỏ tước của tôi gửi Giám đốc ODP.

Tân trọng kính xin Ba vui lòng can
thiệp với Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ để tôi được
sống tại phòng vẫn.

Nhân dịp Lễ Noel và Tết Dương
lịch sắp đến, tôi Cầu xin Chúa sẽ ban
phước lành cho Ba và gia đình Ba luôn luôn
gặp nhiều may mắn.

Thành thật cảm ơn Ba
Kính chào Ba.

T.B: Rất mong thư phúc
đáp của Ba.


Huỳnh Bá Lữ

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
Số : 141/PA27 .

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc .

(7) I Á Y X Á C N H Ậ N

(Đã học tập cải tạo) .

PHÒNG LƯU TRỮ HỒ SƠ CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
XÁC NHẬN :

Họ và tên : HUỖNH BÁ SỰ (Số quân : 59/158.519) .

Ngày, tháng, năm sinh : 25 - 06 - 1939 .

Nơi sinh : Cho-Lon .

Trú quán : 11 lô L - An Lạc - Bình Chánh - TP. Hồ Chí Minh .

Cán tội : Trung úy - biệt phái trường ty điền địa Kiên -
Giang .

Ngày bị bắt vào trại : 01 - 05 - 1975 .

Ngày ra trại : 04 - 09 - 1980 .

Theo đề nghị của Ty công an Tỉnh Kiên Giang .

Do ông : Ngô Quang Hồn ủy viên được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh
Kiên Giang ủy nhiệm ký tha .

Vậy phòng lưu trữ hồ sơ công an TP. Hồ Chí Minh xin xác nhận
để dương sự tiện việc bổ túc hồ sơ xin xuất cảnh ./.

1) / ngày 16 tháng 12 năm 1991 .
Trưởng phòng PA27 .

NGUYỄN VĂN CHANH

TO: DIRECTOR

Orderly Departure Program
127 Panjabhurn Building 9th Floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120 Thailand.

FROM: HUYNH BA'SU' va'

Địa đình, F01.1060 đã được
Phái đoàn Hoa Kỳ Phòng vấn
ngày 20-8-1991 những bị tố giác
Hiện cư ngụ tại 11L cũ-xã
Phước Lâm C Huyện Bình Chánh
Thị trấn Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 17 tháng 12 năm 1991

Thưa Giám-Đốc,

Chúng tôi xin tiếp tục gửi đến
Giám-Đốc để bổ-lục thêm những giấy tờ mà tôi
đã gửi đến Giám-Đốc trước kia vào ngày 24-8-1991,
3-9-1991 và ngày 8-9-1991

Vừa khi nhận được thư của
Thiên nhiên chúng tôi từ Hoa Kỳ gửi về Việt-Nam
ngày 12-12-1991, thông báo cho tôi biết là Bộ-
Ngoại Giao Hoa Kỳ đã nghi ngờ giấy ra trại của
tôi là không đúng.

Do đó, tôi đã làm đơn yêu cầu
xin Công An Thành Phố Hồ Chí Minh, Phòng
lưu trữ hồ-sở xác nhận.

Ngày 16-12-1991 Công An Thành Phố
Hồ Chí Minh, Phòng lưu trữ hồ-sở đã cấp cho tôi
giấy xác nhận học tập cải tạo số 1H1/PA 27
như sau:

- Xác nhận: tôi đã trình diện học tập

Cải tạo ngày 1-5-1975

- Và tôi đã được Tỉnh Kiến Giang cấp
Quyết định tha ngày 4-9-1980

Tôi xin gửi đến Giám-Đốc Bản Photogiấy

xác nhận này và Kính xin Giám-Đốc Vui
lòng xem xét cho tôi được sớm tái Phụng Vãn-

Cung tôi xin thành thật cảm ơn Giám-
Đốc và rất mong thư phúc đáp của Giám-Đốc.
Trân trọng kính chào Giám-Đốc

Xin đính kèm:

- Bản photo giấy xác nhận của Công An
Thành Phố Hồ Chí Minh Phóng Cảnh Lữ-Số.
- Bản Photo thẻ của thân nhân tôi ở
Hoa Kỳ-
- Bản Photo Quyết Định tha của Tù
Địch - Giang-

HUỖNH BA SỰ

Kiên Giang, ngày 04 tháng 09 năm 1980

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thi hành sắc lệnh số 175-SL ngày 18-08-1953 của Chủ tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa về việc quản chế, giáo dục cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội trở thành người lao động lương thiện.

- Thực hành chính sách khoan hồng của Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội, nay tỏ ra biết ăn năn, hối lỗi.

- Theo đề nghị của Ty Công An Kiên Giang

RA QUYẾT ĐỊNH

- ĐIỀU I : Cho HUYNH BÀ SỰ Sinh năm: 1939
Trú quán: Chợ Gò đen, Phước Lợi, Bến Lức, Long An.
Can tội: Trưởng Ty địa phương Kiên Giang.
Trình diện 01-05-1975

Được tạm ngưng cải tạo, nay được phép trở về gia đình làm ăn.

- ĐIỀU II: Khi trở về địa phương Chợ Gò đen, Phước Lợi, Bến Lức, Long An. phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp của chính quyền cơ sở địa phương.

- ĐIỀU III: Ông Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh Kiên Giang, Ông Trưởng Ty Công An Kiên Giang và chánh quyền sở tại có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TH. UBND TỈNH KIÊN GIANG

KT/Chủ tịch

Ủy-Viên được ủy nhiệm



NƠI NHẬN

- Giám Thị Trại Cải tạo

- Đ. sự về trình với Đ. P

- Lưu hồ sơ.

Ngô Quang Hoàn



PAR AVION

★PARAVION



JAN 09 1992

TO: BÀ KHUẾ MINH THỎ

PO BOX 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635 TEL: 703-560 0058

U.S.A

FROM: HUỖNH BÁ SỬ

11 L cư xá Phú Lâm C - An Lạc

Bình Chánh - Tp. HỒ CHÍ MINH

VIỆT-NAM



97
PB

AS73

FROM: HUỖNH BẢ SỰ

11 L cở xá Phú Lâm C - An Lạc

Bình Chánh - Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

ĐÃ THU TIỀN

510/9SG

TO: Bà KHUẾ MINH THỎ

P.O. BOX 5435 Arlington

VA 22205 - 0635.

Telephone 703-560-0058

01428

U.S.A.

FROM: HUỖNH BÁ SỰ

11 L cù xá Phú Lâm C - An Lạc

Bình Chánh - Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam.

Ngày 8.9.1991

Chưa Bà,

Tôi xin gửi đến Bà hồ sơ bổ túc của tôi
và xin Bà vui lòng giúp đỡ.

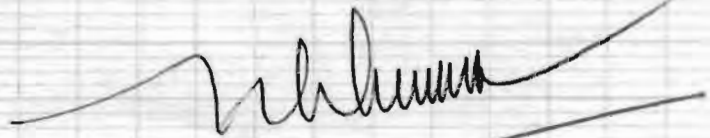
Vì ở Việt Nam mỗi địa phương chứng
nhận giấy tờ khác nhau nên khi tôi xuất trình
giấy ra hai cho Công An xã Phước Lợi, Huyện
Bến Lức tỉnh Long An thì thấy ở Công An
Kỳ xác nhận ở một sau giấy ra hai của tôi
thì lại cấp cho tôi một giấy trình diện
ngày 16-09-1980 và đã chứng tỏ về nhà
của tôi ở 11 Cư xá Phú Lâm C Huyện
Bến Chanh mà về con tôi đang ở.

Đây là những dữ kiện khác nhau
gia đình tôi lúc nào cũng gặp trở ngại.

Kính xin Bà vui lòng trình bày
cho Phường Hoang Kỳ cũng như Ủy Ban Đoàn Độc
ODP ở Chai Lam hiểu rõ hoàn cảnh và
thanh phần của gia đình tôi.

Trân trọng cảm ơn Bà,
Kính chào Bà.

TB: Tôi rất mong thư
phục đáp của Bà.



HUỲNH BÀ SỰ

TO: DIRECTOR

Orderly Departure Program
127 Panjabum Building 9th floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120 Thai Land

From: HUYNH BA SU và
gia đình (FOI-1060) đã được Phái
đoàn Hoa Kỳ Phóng vấn ngày 20-8-
1991. Hiện cư ngụ tại 11 L cũ - xã
Phước Lâm Huyện Bình - Chánh
Thạnh, Phố Hồ - Chí - Minh
Việt - Nam.

Ngày 8 tháng 9 năm 1991

Thưa Ông Giám-Đốc,

Chúng tôi xin tiếp-lục gửi đến Ông
Giám-Đốc một bức thư giấy tờ mà tôi đã gửi đến
Ông Giám-Đốc xin cầu xét hồ-sơ phảng-văn của
tôi gửi ngày 24-8-1991 và ngày 3-9-1991.

- Sau khi tôi được thả ra khỏi trại giam (Hồng-
Trưởng U-Minh Tỉnh Kiên - Giang Rạch - Giá) ngày 11-9-
1980 tức trở lại một tuần so với ngày Ký Quyết
định thả là ngày 4-9-1980.

- Đến chiều ngày 12/9/1980 tôi mới về đến nhà
tôi (83 11 L cũ xã Phước-Lâm Huyện Bình - Chánh)
Tôi có trình địa-phương xin tạm trú.

- Lý do giấy ca hai của tôi để địa-chỉ
gõ đến xã Phước-Lợi Huyện Bình - Lục Tỉnh Long-An
(nơi còn nhỏ tôi ở với bà tôi và đi học tại Trường
Gõ đến xã Phước-Lợi này)

- Ngày 16-9-1980 tôi đã trình diện tại xã
Phước-Lợi, nơi đây Công An xã Phước-Lợi không
xác nhận ngay trình diện của tôi trên giấy ca hai,
như các địa-phương khác mà cấp cho tôi một giấy
trình diện ngày 16-9-1980 và đồng thời xác nhận
sống tôi không còn thân nhân và nhà cửa ở đây
nữa, nên đã chuyển về Công An xã An - Lạc

Huyện Bình Chánh giải quyết vì vợ con tôi hiện cư ngụ tại
M L cũ - Xã Phú Lâm & Xã An Lạc Huyện Bình Chánh
Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 16-9-1980 tôi có làm đơn xin Công An Xã
An Lạc Huyện Bình Chánh xin tạm trú ở nhà
tôi mà vợ con tôi đang ở, nhưng Công An Xã An Lạc
chỉ cho 30 ngày theo quyền hạn của xã kể từ ngày
17-9-1980.

- Đến ngày 18-10-1980 sau khi hết hạn tạm trú, tôi
có xin Công An Xã An Lạc gia hạn thêm 3 tháng,
nhưng tôi chỉ được cho tạm trú 30 ngày kể từ ngày
18-10-1980.

- Đến ngày 21-11-1980 tôi xin gia hạn tạm trú, có
xác nhận của Ban chấp hành dân phố 3 xã An Lạc chuyển
đến Công An Xã An Lạc giải quyết, nhưng ở đây
yêu cầu tôi xuất trình hôn thú. Sau khi tôi xuất
trình hôn thú thì Công An Xã An Lạc không cho
gia hạn tạm trú nữa mà xem như tôi được tạm trú
hợp pháp tại nhà của tôi mà vợ con tôi đang ở.

- Lúc này tôi chưa đủ thời gian tạm trú nên chưa
được nhập hộ khẩu. Mãi đến năm 1988 thì tục
nhập hộ khẩu càng ngày càng đơn giản hơn nên Công
An Huyện Bình Chánh đã chấp thuận cho tôi nhập
hộ - Khẩu.

- Thời gian lúc tôi còn ở trại giam (Nông Trường
Huyện An Biên), vợ tôi có đi thăm nuôi tôi nhiều
lần, lúc đó rất khó khăn nên mỗi lần đi thăm
tôi thì phải có giấy phép xin đi đường.
Tôi xin gửi kèm các giấy tờ thăm nuôi này

để chứng minh rằng đó là những sự thật của gia đình tôi trong lúc tôi còn đang ở trại giam.

Trên đây là bằng chứng cho thấy rằng gia đình tôi là đúng sự thật và lúc nào gia đình tôi cũng gặp nhiều trở ngại.

Trân trọng kính xin Ông Giám Đốc vui lòng xem xét những hợp tác đặc biệt của gia đình tôi.

Chân thành cảm ơn Ông Giám Đốc và chúng tôi mong chờ sự phúc đáp của Ông.

Trân trọng kính chào Ông,

- Xin gửi kèm các bản photocopy:

- Giấy trình diện của Công An xã Phước Lễ (1)

- Các giấy xin tạm trú (3)

- Các giấy thăm nuôi (3)

nhân

HUYỀN H. - BÀ SỰ

Cộng-Hoà Xã-Hội Chủ-Nghĩa Việt-Nam.
Độc-Lập-Tự-Do-Hạnh-Phúc.

Đơn xin tạm trú.

Kính gởi: Sở Công-An Thành Phố,
- Công An Huyện Bình-Chánh.
- Ban Công-An Xã-An-Lạc.
- Ủy-Ban nhân-dân Ấp 3 (xin
xác-nhận cư-nghị của gia đình).

Tôi đứng tên dưới đây là: HUỠNH-
BÁ-Sử, sinh năm 1939 tại Chợ-Lớn,
vừa làm xong nhiệm vụ học tập cải-tạo
về ngày 11-9-1980, do quyết định tha kỷ
ngày 8-9-1980.

Đề đơn này xin quý cơ quan xin
được tạm trú tại căn nhà tôi đã cư
ngụ trước đây số 116 cũ Xã Phú-Lâm ở
Huyện Bình-Chánh, hiện nay vợ tôi là Bùi-
Thị-Năm đứng hộ-nhân chính cùng các con
tôi đang ở.

Xin quý cơ quan cứu xét chấp-nhận
về-nhân nơi đây ở kết quả của gia đình
tôi./-

Ngày 21. 11. 1980



Huỳnh. bá. Sĩ.

Ban nhân dân ấp 3. Xô an lạc
vài nhân: Anh Huỳnh Văn Lũ là chồng của
Chị Bùi Thị Năm hiện thường trú tại số 12 Lò L
Cù Xá Phú Lâm c. ấp 3.

Đã miếu được phép trả tử vi sum họp
với gia đình (đi nghỉ của UBND tỉnh Kiên Giang
ngày 4-9-1980) và nay xin tạm trú tại nhà
của vợ ở địa chỉ trên.

K/c. ltr UBND. Ban Công an từ chối xét
và quyết định. UBND ấp 3

Luân
PA hân và bình

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẢNG NAM
TỈNH BẠCH GIÀ

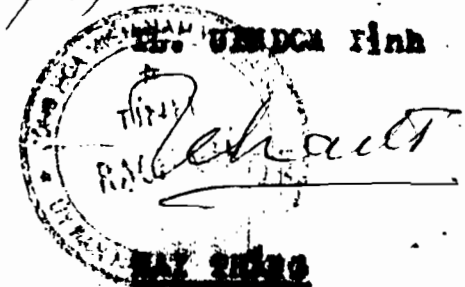
CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập - Dân Chủ - Hòa Bình - Trung Lập

Ngày 26 tháng 7 năm 1975

GIẤY GIỚI THIỆU ĐI ĐÓNG

- Anh, chị: Đàn Nữ 16 năm 37 tuổi, ở Ty. An. B.
..... Tỉnh Quảng Ngãi.
- Mục đích giới thiệu đi từ Phước An đến Huyện An. B. và Đông. B.
Đến Tỉnh B. Tỉnh B. Thị B.
- Lý do Đi. B. Chợ B. Chợ B. Chợ B. Chợ B. Chợ B.
Tỉnh B. Tỉnh B. Tỉnh B. Tỉnh B. Tỉnh B. Tỉnh B.
- Thời hạn: 3 (Ba) ngày kể từ ngày ký giấy.

Ngày 26-7-75



Cộng-Hòa Xã-Hội Chủ-Nghĩa Việt-Nam.
ĐỘC-LẬP TỰ-DO HẠNH-PHÚC.

Kính gởi: Ban Công-An xã An-Lạc
Huyện Bình-Chánh,
Ban Công-An khu vực xã An-Lạc
Huyện Bình-Chánh,

Đón xin tạm trú,

Trân trọng kính xin Ban Công-An
xã An-Lạc và Ban Công-An khu vực xã An-Lạc
Huyện Bình-Chánh, vui lòng chấp thuận cho tôi:

- HUYNH-BA-SU, sinh năm 1939 tại Chợ-
Lớn, được thả tự-do theo quyết định ký ngày 4-
9-1980, đi về sum họp gia đình và làm ăn.

- tạm trú tại nhà tôi số 11 L ở xã
Phước-Lâm-C, ấp 3, xã An-Lạc Huyện Bình-Chánh,
mã hiện cư trú là Bui-Thị-Năm và các con
tôi đang ở theo giấy chứng nhận số 128H/Q
ngày 01-10-1976.

- trong vòng ba (03) tháng để phục vụ

gia đình và làm ăn -

Trong khi chờ đợi chấp thuận, xin Ban Công
An xã và Ban Công An khu vực xã An Lạc Huyện
Bình Chánh, nhận nơi đây là biệt thự của gia
đình tôi -/-

Ngày 18-10-1980

Nguyễn Văn...

Huyệnh bạ - Sđ

xã nhận

lưu giữ cho họ tạm thời 30 ngày

Kể từ ngày này

Ngày 18-10-80

phần của xã

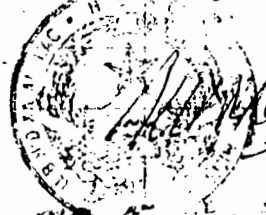
8 Xã Nhân Chữ kù Bôn Dâu
của CA xã

An Lạc ngày 18 tháng 10 năm 1980

TM. ỦY BAN NĐ xã
Ủy Viên Thư Ký

Nguyễn Văn...

Phạm Ngọc A



Nguyễn Văn Diệp

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt - Nam
Độc LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Thỉnh gửi: Ban Công An Xã
An Lạc Huyện Bình Chánh,
Ban công An khu Vực Xã
An Lạc, huyện Bình Chánh.

Đơn xin tạm trú

Tên trong đơn xin ban
Công An Xã An Lạc và Ban Công An
khu Vực Xã An Lạc Huyện Bình Chánh
súi lòng chấp thuận cho tôi là:

- HUYNH - BÀ - SỬ, sinh năm
1939 tại Chợ Lớn, được thả tù do
theo quyết định ngày 4-9-1980
để về sum họp gia đình và làm
ăn.

- tạm trú tại nhà vợ tôi là
Bùi Thị Năm, số 11 L cũ xã
Phước Lâm C, ấp 3 xã An Lạc, Huyện
Bình Chánh, trong vòng sáu tháng
để làm ăn và phụ giúp gia đình.

Trang khi chờ đợi chấp thuận;
mong Ban Công An xã An Lạc và
Ban Công An khu vực nhận
mức đầy lương hết đủ của gia-
 đình tôi. /-

Ngày 16 tháng 09 năm 1951

Где-то

Hüyük - ba - Su

- Xin diu hien to y kien
cua Ban Cong An va Ols

200' 68W

Kính nhân đK có thể

Stills - das ein Anzeichen

tenis, chuyen, oten' emg

am xã giải quyết. 1.

159-16.9.80

TM ESLL

71542

יחזקאל

xã An Lạc.
Họ và tên tỉnh tam tư
Số giấy tờ tư gia hộ
Ngày 12 - 09 - 80

phó em xã

[Signature]

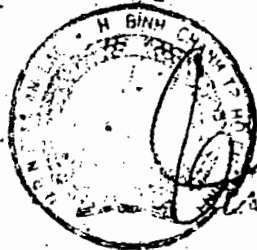
phạm ngọc

Xác Nhận Chữ ký Bên Đây

Của ... CA xã ... An Lạc

An Lạc ngày 17 tháng 9 năm 1980

UBND. XÃ AN LẠC
CHỦ TỊCH



Họ CMN xã nhận:

Trưởng ban

Đ. B. Gia gia này thêm

03 tháng, ngày 04 và

ngày 12/10/80

HB.

[Signature]

Trưởng ban

Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.

- x -

Kính gửi: Công an xã An Lạc Huyện Bình Chánh.

Bác cũng các đồng chí như sau:

Anh Huỳnh Bử Sĩ trước đây là trưởng

Tập thể địa kiến giang sau đó tự tiện đi.

Tập trung cải tạo nay xét thấy hoàn cảnh

gia đình cũng như sự giác ngộ của anh Sĩ

trai ta thả hẳn trong khoảng thời gian này

mọi đồng chí trải mình đánh nhau là

thợ thủ công là ở ấp Chỗ xã Phước Lễ

trai thủ giấy ra trai của anh ghi đơn

chỉ về Phước Lễ. Sau khi đến trình chúng

tôi xét về hoàn cảnh, tại địa phương

chúng tôi không phù hợp với anh không còn

thân nhân và nhà của tại Phước Lễ, còn vợ

còn vợ nhà của chúng thức thì ở ở ấp

An Lạc Chánh phủ Hồ Chí Minh

Cần tây là số ý kiến của anh Sĩ

trong các địa phương nghiên cứu giúp

Phước Lễ. 16/08/1980
T.M.A.E.A.X

Đang

Đang nghiên cứu

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Trích yếu: Đơn xin đi du học

Cô: tên Bùi Thị Cẩm Hiền hiện cư ngụ tại số nhà
11b L cũ xã Phú Lâm C. Xã An Lai Huyện
Bình Chánh Tỉnh Gia Định

Cần được đi du học ~~để~~ xin về
Ban cử xét và chấp thuận cho tôi được
đi tham chương học cải tạo ở Chi Bộ
Kinh Lăng Bình Rạch Giá và luôn tiếp
xúc đồ đảng trong ủy ban. Trong ngày kể từ

Trong khi chờ đợi: ngày 21 tháng 9-76.
Đã chấp thuận, tôi kính thành thật cảm
ơn ủy ban.

Trân trọng kính chào
Bùi Thị Cẩm

Các nhà số 234
đ/đ rui rui rui rui rui
3 ngày về Rạch Giá để tham
chương trình cải tạo học cải tạo
đến khi đến 20/9
[Signature]
[Stamp]

Đã được chấp thuận và
Rạch Giá để ngày 20/9
đến nơi tiếp xúc đồ đảng
và chương trình cải tạo
an lạc, ngày 20/9/76
[Signature]

[Signature]

phần

NGUYEN BA THAN



CHRISTMAS



Botticelli, National Gallery

CHRISTMAS



Botticelli, National Gallery

CL



Botticelli, National Gallery

EX 770
DEC 21
PM
1991

to Mrs KHUC-MINH-THO
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

SỞ CÔNG AN
Thành phố HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Quận, Huyện: Bình

Số: 8957TCA

Phường, Xã: Án Lạc

GIẤY ĐI LẠI

Có giá trị đến hết ngày 06 tháng 03 năm 1978

Họ và tên: Nguyễn Văn Nam năm sinh: 39

Quê quán: Xã Long Thành

Nghề nghiệp: Nội vụ

Chỗ ở hiện nay: Ấp 3 xã An Lạc Huyện B.C.

Giấy căn cước số: cấp ngày:

Nơi đến: Khai gia'

Lý do xin đi: Hành động học tập cải tạo

Đặc điểm dấu vết riêng :

(0A 4127)

Cấp ngày 06 tháng 03 năm 1978

Trưởng Công An Nguyễn Đức

109

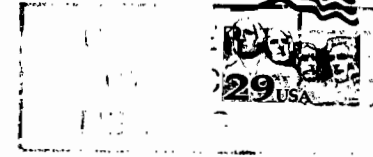
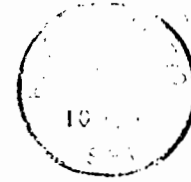
TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN
TUYÊN LUY

Chú ý : Luôn mang giấy tờ trong người, giữ gìn cẩn thận. Nếu mất phải báo ngay cho cơ-quan an-ninh hoặc UBNDCM nơi gần nhất và nơi thường trú — Nghiêm cấm bán, tầy, xóa, sửa chữa, làm giả, cho thuê, cho mượn giấy đi lại — Phải xuất trình khi các nhà chức trách yêu-cầu kiểm soát.

Nguyễn Ba Thận

h/s Huynh Ba Su
hỏi anh Bill

SEP 19 1991



to, Khuc Minh Tho
P.O. BOX 5435, ARLINGTON
V.A. 22205-0635

FROM : John Ormish John

PO- BOX. 5435-

Arlington VA 22205-0635.

Telephone. 703- 560- 0058

TO : **VINA EXPRESS CORP**

40 WALL STREET SUITE 2124

NEW YORK, NY 10005

Phong bì để gửi giấy

báo tin nhận thư

Số

01428

VINA EXPRESS CORP.

40 Wall Street - Suite 2124

New York, NY 10005

Tel : (212) 675-8917

GIẤY BÁO TIN ĐÃ NHẬN THƯ

KINH GỬI: ÔNG, BÀ, CO Hồng Anh. Bé Su
ĐỊA CHỈ VIỆT NAM 116 Cầu Lộ. Thị trấn An
Phước Thị trấn

THƯ MÃ SỐ 01423 DO VINA EXPRESS CHUYỀN, ĐÃ ĐƯỢC

NGƯỜI NHẬN LÀ P.O. BOX 5435 NHẬN NGÀY TRINCTON, NJ 08648

NGƯỜI NHẬN THƯ Ở MỸ KÝ TÊN

PHIẾU NHẮN TIN MIỄN PHÍ TỪ MỸ VỀ VIỆT NAM

LỜI NHẮN VỀ GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM : _____

- **VINA EXPRESS** CHUYỀN PHIẾU NHẮN TIN NÀY MIỄN PHÍ VỀ THÂN NHÂN TRONG NƯỚC. BÀ CON Ở VIỆT NAM CÓ THỂ ĐẾN ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC CỦA **VINA EXPRESS** Ở SỐ 91 NGUYỄN DU, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, ĐT : 90.559 ĐỂ ĐƯỢC NHẮN TIN MIỄN PHÍ TỪ VIỆT NAM QUA MỸ.

- Nếu được, Hai Bác gửi giấy báo đảm sang Thái Lan
chứng nhân: gia đình Ba con (Huỳnh Bá Sự FOI-1060)
+ gồm 8 người là đấng.
+ Bá Đạt, Bá Hải cũng tuổi Hiên Sanh năm 1975
(Bá Đạt 16/01/1975; Bá Hải 24/11/1975).
+ Ba của con cái tạo trên 5 năm (Ba được thả về
năm 1980 (ngày 04/09/1980).
Ngày 04/09/1980 là ngày ký quyết định thả.
Ngày 11/09/1980 là ngày trái giam cho Ba con ra
khỏi trại giam.

Hai Bác gửi giấy cam đoan của Hai Bác về gia đình con
nếu có chữ ký thủ tục của phía Mỹ thì rất tốt,
rất có giá trị cho gia đình con. Sau đó Hai Bác gửi
Khẩu phần con sang 2 địa chỉ trên đặc biệt nhất là
địa chỉ ① ở Bangkok. Con vô cùng hy vọng về
việc làm này của gia đình Hai Bác sẽ có kết quả tốt
đối với gia đình con.

Con mong tin của Hai Bác nhiều lắm.

Ngày 21/08/1991.

Hai Bác Kính mến.

- Lần thứ con xin kính chúc đến sức khỏe Hai Bác và cả
gia đình mạnh khỏe - may mắn.
- Hôm nay, con viết thư này kính nhờ Hai Bác và gia
đình giúp cho gia đình của con: đây là hy vọng cuối
cùng của gia đình con để sang Hoa Kỳ với Hai
Bác. Con rất tha thiết muốn Hai Bác tìm mọi cách
giúp con.
- Sự việc như sau: gia đình của con hiện được xếp thủ
tục HO 23, hiện tại chỉ đang phỏng vấn HO 10,
nhưng đột nhiên có giấy gọi đến phỏng vấn (sở vấn
ngày 9/8/1991 - phỏng vấn ngày 20/08/1991) (hơn 100
gia đình đặc biệt được phỏng vấn sớm không theo thủ tục HO)
Ba con được phỏng vấn theo đường trình báo lãnh ODL
nhưng chưa biết ai báo lãnh gia đình của con, trong
lúc phỏng vấn thì giấy tờ của gia đình con hoàn toàn
đầy đủ và sự thật; nhưng do họ Khẩu gờ có ghi
nhầm ở mục năm sinh của em út con (Huỳnh Bá Hải
nên công an sửa lại cho đúng là năm 1975 mà không
đồng ý đổi và ký tên ngay cho sửa nên phái đoàn
của Mỹ đã nghi ngờ gia mao và gọi em con lên:
mà Hai Bác cũng như trình Trâm cũng biết đó, Bá Hải
nó rất như người và phái đoàn đã cho rằng Bá Hải chỉ
mười 10-11 tuổi chứ không thể nào là 16 tuổi được (1975)
sau đó phái đoàn đã so sánh 2 đứa Bá Đạt, Bá Hải
(vì 2 đứa sinh cùng năm 1975; đứa tháng 01/1975;
đứa tháng 11/1975) thì phái đoàn cho rằng 2 đứa
sinh cùng năm thì thông thì chênh lệch tuổi nhiều
như vậy và phái đoàn đã nghi ngờ!! Do đó phái

Đoàn lời Ba của con phải khai thật vì người ta sợ
ràng đặt, Hai là giả mạo con nếu 2 em của con
là thật thì Ba của con giả mạo - Ba con trả lời:
đây là sự thật - Do đó phải đoàn đả bác bỏ lời sợ
vì cho rằng Ba con không thành thật do đó phải
đoàn cho rằng tất cả lời sợ đều là giả mạo!! Điều
này thật là đau đớn vô cùng đối với gia đình con,
qua suốt 16 năm hy vọng chờ đợi của Ba con. Mà
thực chất của gia đình con đều là sự thật mà cả
gia đình Hai Bắc, Trinh Trâm ... đều biết rõ về gia
đình con và hai đứa em của con Bá Đạt, Bá Hải
với nội dung này con tha thiết xin Hai Bắc, Trinh Trâm
dành ít thời gian quý báu của mình cho gia đình con
để liên hệ các tổ chức tại Mỹ bảo đảm về sự
thật của gia đình con do có những trục trặc như
vậy. Vì chỉ có những người liên hệ tại Mỹ
biết rõ về gia đình con như gia đình Hai Bắc thì
mới có thể cứu giúp được nạn nhân cho gia
đình con mặc dù những tiêu chuẩn khác của
Ba con là hoàn toàn đầy đủ - Mong rằng gia đình Hai
Bác giúp con thật sớm vì con trong thời gian khiếu
nại!! Thời gian này có vẻ ngắn - Bác Ơi, cố giúp con
nhớ Bác! Con khổ sở nhiều lắm!

Địa chỉ Hai Bắc có thể liên hệ làm chứng cho gia đình
con:

① * Giám Đốc Orderly Departure Program
127 Panjabum Building, 9th Floor, Sathorn Tai Road.
Bangkok 10120, Thailand.

② Bà Khúc Minh Thở: P.O. BOX 5435, ARLINGTON

VA 22205-0635 TELEPHONE:

USA

Hai Bắc liên hệ cả hai địa chỉ gồm con đặc biệt
là địa chỉ ở Thái Lan. Giúp giúp con sớm nhia Hai Bắc

đây là hy vọng cuối cùng của gia đình con do bị
ngồi oan nên không được phép nhập cảnh, con
thành khẩn mong gia đình Hai Bắc, Trinh Trâm ...
quan tâm giúp đỡ gia đình con trong lúc này.
Con mang ơn gia đình Hai Bắc suốt đời.
Con mong rằng Hai Bắc sẽ tìm được cách giải oan
cho gia đình con.

Cuối thư cho con xin kính chúc đến gia đình Hai
Bác và cả gia quyến được hạnh phúc.

Con mong thư Hai Bắc vô cùng.

Ngày 21-08-1991.

Con của Hai Bắc.

Thaul

Huyên Bá Thành -

- * TB: - Gia đình Hai Bắc tìm cách xúc tiến giúp con.
- Con nghĩ rằng Khoa học của Mỹ đủ sức để
chứng minh Bá Đạt, Bá Hải là con ruột của
Ba Má con và đủ sức chứng minh rằng
Bá Hải là 16 tuổi.
- Gia đình Hai Bắc cố gắng bảo đảm giúp gia đình con
là thật sự nếu được như vậy thì gia đình của con
sẽ hy vọng được cứu xét. Gửi tại Thái Lan theo
địa chỉ ① và gửi tại Mỹ địa chỉ ②.
- Số hồ sơ của Ba con tại Thái Lan: F01-1060.
- Mong gia đình Hai Bắc liên hệ gấp giúp gia đình con -

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ Y TẾ
NHA Y-TẾ CÔNG CỘNG
CHƯƠNG-TRÌNH QUỐC-GIA
BÀI LAO

MẪU 1

CHỨNG-CHỈ CHỨNG NGỪA LAO B.C.G.

Họ và tên Huỳnh Bá HảiNgày sinh 24-11-75Địa-chỉ 11.6. Lũu xá Phú Lâm CNgày 28-11-75Đức (Anh) ngày 28-11-75
Y.S. Nay Trưởng cơ-quan (Ấn.ký)

ĐƯỢC CHỨNG NGỪA LAO B.C.G.

Số hiệu thuốc chủng 1708 VJ

CƯỚC CHỦ : Hôm nay em được chủng ngừa lao B. C. G. Lối trong hai thống nõa thuốc nơi bắt đầu hiệu nghiệm. — Nơi da chủng sẽ cương, đỏ, lên, có thể rỉ ra một chút nước nhờn, nhưng đó không phải là một biến chứng của sự chủng và không có gì đáng ngại cả. Dần dần mọi cương sẽ tự nhiên trở thành theo lối hai thống sau. Nhất là không nên bôi thuốc, hoặc thuốc dán, hoặc thuốc gì khác lên chỗ ấy, chỉ nên dùng băng và bông gòn để băng khô lại thôi.

CHÚ Ý : — Phải giữ-gìn chứng-chỉ này để tiện việc kiểm-soát.

— Nếu thấy gì lạ sau khi chủng B.C.G. xin đến cơ quan Y-tế để được giải thích rõ ràng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ GIÁO DỤC

HỌC BA

BẬP HỌC PHỔ THÔNG CƠ SỞ

Trường:

An Khê

Quận, huyện:

Đắk Lắk

Tỉnh, thành phố:

Hồ Chí Minh



HỌ VÀ TÊN HỌC SINH:

Nguyễn Bá Hải

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỌC BẠ

1 — Học bạ là cuốn sổ gốc ghi kết quả học tập và rèn luyện của mỗi học sinh từ khi được nhận vào học đến khi thời học hoặc ra trường trong cả bậc phổ thông cơ sở. Học bạ có 24 trang, đánh số từ 1 đến 24 (không kể 4 trang bìa). Học bạ do nhà trường lập bảo quản, và trả lại cho học sinh khi thời học hoặc tốt nghiệp ra trường.

2 — Việc ghi chép trong học bạ phải đầy đủ rõ ràng các mục theo quy chế hiện hành và theo hướng dẫn của Bộ giáo dục, phải ghi kịp thời cuối mỗi tháng (với cấp I), cuối mỗi học kỳ và cuối năm học (với cấp I, cấp II). Tuyệt đối không được tẩy, xóa lấp hằn hoặc chữa đề lên những chữ số và chữ viết trong học bạ. Nếu cần sửa chữa giáo viên gạch một gạch bỏ và dùng mực đỏ viết bên cạnh hoặc bên trên và hiệu trưởng phải đóng dấu xác nhận. Học sinh không được viết, ghi điểm vào học bạ.

3 — Mỗi năm học có 2 trang học bạ: trang 1 ghi kết quả điểm số và xếp thứ tự (đối với cấp II có nhận xét của giáo viên dạy bộ môn), trang 2 ghi kết quả xếp loại và nhận xét của giáo viên chủ nhiệm và hiệu trưởng. Điểm số, xếp thứ và xếp loại phải ghi chính xác. Nhận xét phải vừa tổng quát, vừa cụ thể, tóm tắt và làm nổi bật lên được những khả năng, ưu điểm, khuyết điểm, nhược điểm của học sinh.

Về đạo đức: Ý thức học tập, rèn luyện; ý thức tổ chức kỷ luật, nếp sống văn minh (bao gồm cả mối quan hệ với mọi người).

Về học tập: Trình độ nắm kiến thức; kỹ năng vận dụng kiến thức, thực hành; sự phát triển tư duy, phương pháp học tập.

Về bảo vệ rèn luyện thân thể: Nền nếp thói quen giữ vệ sinh, tập thể dục; sự phát triển về thể lực, tình trạng bệnh tật; kết quả rèn luyện thân thể theo tiêu chuẩn.

Về lao động: Nền nếp thói quen trong lao động trình độ nắm và vận dụng kỹ thuật và kỹ năng lao động.

Sau cùng có nhận xét chung, ghi một nhận xét bao quát về học sinh trong cả một năm học.

Chú ý: Ở trang 1 đối với cấp I, tháng điểm ghi theo các tháng dương lịch. Một năm có 9 tháng học. Tháng thứ 5 tính vào học kỳ II. Các mặt đạo đức, R. L. T. T, lao động đều tính điểm trung bình, xếp thứ từng học kỳ và cả năm.

BỘ GIÁO DỤC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

HỌC BẠ

Họ và tên học sinh: Nguyễn Bá Hải
 Nam hay nữ: Nam
 Sinh ngày (viết bằng chữ): Hai mươi bốn tháng mười một
năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm
 Tên: Nguyễn Bá Hải
 Con ông Nguyễn Bá Sửu Nghề nghiệp Đuổi bò
 và bà Trần Thị Nam Nghề nghiệp Đuổi bò
 Địa chỉ (nếu thay đổi, ghi bỏ sung):
At 101 ấp 8 xã An Phước
 Ngày 11 tháng 9 năm 1982
 HIỆU TRƯỞNG,
(Chữ ký và đóng dấu)
Có nhà ở

Năm học	Ngày vào học	Số đăng ký	Lớp	Ngày thôi học hoặc chuyển trường (khi rõ lý do)
1981 — 1982	9/9/81	65/81	14	
1982 — 1983			2E	
1983 — 1984			3F	
1984 — 1985			4A	
1985 — 1986			5B	
1986 — 1987		275/86	6A4	
1987 — 1988			7A1	
1988 — 1989				
1989 — 1990				
1990 — 1991				

Lớp: A.4 số học sinh trong lớp: 45

ĐIỂM CÁC BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ

Học kỳ	Học văn Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn	Toán	Tập viết	Câu hỏi thường thức
I						
II	7	8		10		

KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA VÀ CÁC MẶT GIÁO DỤC

Các mặt giáo dục	Văn hóa		Đạo đức		Lao động		Bảo vệ và R.L.T.T.	
	I	II	I	II	I	II	I	II
Tháng thứ 1	5.2	5.0	khá	tốt	3	6	7	5
Tháng thứ 2	4.9	5.7	tốt	tốt	5	6	6	5
Tháng thứ 3	4.6	6.6	tốt	tốt	5	7	7	5
Tháng thứ 4								
Tháng thứ 5								
Điểm trung bình các tháng	5.1	5.8						
Đ.T.B các bài K.T cuối học kỳ								
Điểm trung bình học kỳ	5.1	5.8			4.3	6.3	6.7	5.0
Xếp thứ	41/45	33/45	tốt	tốt	40/45	22/45	9/45	40/45
Điểm trung bình cả năm	5.6		tốt		5.3		5.9	
Xếp thứ	36		tốt		37		35	

Họ và tên học sinh: Đỗ Văn Hân Năm học 1960 - 1961

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	Khá	Khá	Khá	Được lên lớp hay ở lại lần, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè <u>Đủ điều kiện dự thi</u>
Văn hóa	Khá	Yên	TB	
Lao động				
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể				
Số ngày nghỉ học	P 7	-	7	Điểm thi lại:
	K -	-	-	
Đánh hiệu thi đua	HSTT	-	-	Kết quả rèn luyện thêm
Kỷ luật				

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

Về đạo đức: Đạt
 Về văn hóa: Trung bình
 Về lao động:
 Về BV và RLTT:
 Về năng lực chuyên biệt:

Ngày 6 tháng 5 năm 1961
 HIỆU TRƯỞNG,
 (Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu)

Ngày 6 tháng 5 năm 1961
 Giáo viên chủ nhiệm,
 (Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

Lớp: <u>9A1</u>		Số học sinh trong lớp: <u>40</u>						
KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA — CÁC MẶT GIÁO DỤC								
Các môn học	Học kỳ I		Học kỳ II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chữ ký giáo viên bộ môn
	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ		
Ngữ văn	7.3		5.5		6.1		Tốt hơn Nhanh	Kap
Toán	7.5		4.7		5.6		Trung bình	Th
Lịch sử	8.3		2.7		4.6		Yếu	Th
Địa lý	7.3		4.7		5.6		Tb	Th
Vật lý	7.0		6.1		6.4		Trung	Kap
Vệ sinh								
Hóa	5.6		5.0		5.2		Thấp	Th
Vẽ								
Sinh vật	6.3		3.9		4.7		Yếu	Th
Kỹ thuật	8.6						Cao	Th
Nữ công								
Tiếng nước ngoài	4.5		6.3		5.7		Trung bình	Th
Chính trị	5.1		6.3		5.9		Trung bình	Th
Nhạc								
Thể dục	7.5		7.5		6.8		Khá	Th
Bảo vệ và R.L.T.T.								
Lao động	8.6							

Họ và tên học sinh: <u>Nguyễn Bá Hân</u> Năm học <u>19.81 - 19.82</u>				
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG				
	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	Tốt	Tốt	Tốt	Được lên lớp hay ở lại h.s., hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong 12.
Văn hóa	T.B	T.B	T.B	
Lao động	Yếu	T.B	T.B	Được lên lớp
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	Khá	Khá	Khá	
Số ngày nghỉ học	P: 0 K: 3	0	0	Điểm thi lại:
Danh hiệu thi đua	0	0	0	Kết quả rèn luyện thêm:
Kỷ luật	0	0	0	
NHÂN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP				
Về đạo đức: <u>Tốt, ngoan, hiền, ít hay hoạt động</u>				
Về văn hóa: <u>T.B. hơi kém ở môn lý, hóa</u>				
Về lao động: <u></u>				
Về BV và RLTT: <u>Khá</u>				
Ngày <u>1</u> tháng <u>6</u> năm <u>1982</u>		Ngày <u>22</u> tháng <u>5</u> năm <u>1982</u>		
HIỆU TRƯỞNG (Ghi rõ họ, tên, và đóng dấu)		Giáo viên chủ nhiệm, (Ghi rõ họ, tên chữ K)		
				
Là <u>Nguyễn Bá Hân</u> <u>Đỗ Văn Sơn</u>				

Lớp: 2E Số học sinh trong lớp: 34

ĐIỂM CÁC BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ

Học kỳ	Học văn Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn	Toán	Tập viết	Câu hỏi thường thức
I	9	8	7	10	5	
II	9	8,7	7	6,5	6	

KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA VÀ CÁC MẶT GIÁO DỤC

Các mặt giáo dục	Văn hóa		Đạo đức		Lao động		Bảo vệ và R.L.T.T.	
	I	II	I	II	I	II	I	II
Học kỳ								
Tháng thứ 1	7,5	7,7	Khá	Khá	7	8	7	
Tháng thứ 2	7,8	7,9	Khá	Khá	6	8	6	6
Tháng thứ 3	7,8	8,3	Khá	Khá	7	5	7	7
Tháng thứ 4								
Tháng thứ 5								
Điểm trung bình các tháng	7,5	8,0						
Đ.T.B. các bài K.T. cuối học kỳ	7,8	8,0						
Điểm trung bình học kỳ	7,7	7,0			1,0	1,0	7,3	6,7
Xếp thứ	16	17			27	23	22	27
Điểm trung bình cả năm	7,3		Khá		1,0		7,0	
Xếp (thứ năm)	16		Khá		27		26	

Họ và tên học sinh: Huỳnh Văn Hải Năm học 1983 - 1984

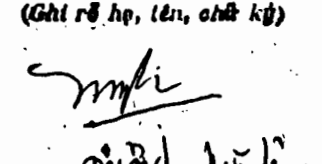
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	K	T	T	Được lên lớp hay ở lại hẳn, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè: <u>lên lớp</u>
Văn hóa	K	K	K	
Lao động	T	T	T	
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	T	T	T	
Số ngày nghỉ học	P K		0	Điểm thi lại:
Đánh hiệu thi đua	HSTT	HSTT	HSTT	Kết quả rèn luyện thêm:
Kỷ luật				

NEẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

Về đạo đức: tốt
 Về văn hóa: khá
 Về lao động: tốt
 Về BV và RLTT: tốt
 Về năng lực chuyên biệt: _____

Ngày 1 tháng 6 năm 1984 Ngày 16 tháng 5 năm 1984
HIỆU TRƯỞNG, **Giáo viên chủ nhiệm,**
 (Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu) (Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

 
AN LẠC **PHƯỜNG HUY LÊ**

Lớp 8 ²		Số học sinh trong lớp		24				
KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC ĐỘ MÔN VĂN HÓA — CÁC MẶT GIÁO DỤC								
Các môn học	Học kỳ I		Học kỳ II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chức vụ giáo viên bộ môn
	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ		
Ngữ văn	5.2 5.14		7.2 5.0		6.5 5.3		Chăm ngoan	Thầy
Toán	7.1		7.5		7.3		Khá	Thầy
Lịch sử	7.3		8.5		8.1		gần	Thầy
Địa lý	5.0		6.6		6.1		Thơ	Thầy
Vật lý	8.0		6.9		7.3		Khá	Thầy
Vệ sinh								
Hóa	7.7		6.0		6.6		Khá	Thầy
Vẽ								
Sinh vật	7.0		6.6		6.7		Khá	Thầy
Kỹ thuật	9.4		6.6		8.5		gần	SA
Nữ công								
Tiếng nước ngoài	9.6		9.6		9.6		gần	SA
Chính trị	8.9		9.2		9.1		gần	SA
Nhạc								
Thể dục	6.7		7.6		7.3		Khá	SA
Bảo vệ và R.L.T.T.	6.5		6.5		6.5		Ty	SA
Lao động	9.0		9.0		9.0		gần	SA

Họ và tên học sinh: <u>Huỳnh Bá Hải</u> Năm học 1982 - 1983				
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG				
	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	Khá	Khá	Khá	Được lên lớp hay ở lại hẳn, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè:
Văn hóa	Khá	Khá	Khá	
Lao động	Khá	Khá	Khá	
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	Khá	Khá	Khá	Được lên lớp
Số ngày nghỉ học	P	8		Điểm thi lại:
	K			
Danh hiệu thi đua				Kết quả rèn luyện thêm:
Kỷ luật				
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP				
Về đạo đức: <u>Khá</u>				
Về văn hóa: <u>Khá, ngoan</u>				
Về lao động: <u>Khá</u>				
Về BV và RLTT: <u>Khá</u>				
Ngày 30 tháng 5 năm 1983		Ngày 30 tháng 5 năm 1983		
P. HIỆU TRƯỞNG		Giáo viên chủ nhiệm,		
(Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu)		(Ghi rõ họ, tên chữ ký)		
		Họ: <u>Thị Tuyết</u>		

Lớp: ISA F số học sinh trong lớp: 49

ĐIỂM CÁC BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ

Học kỳ	Học văn Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn	Toán	Tập viết	Câu hỏi thường thức
I	8	3	5	6		
II	7	3	1	1	5	

KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA VÀ CÁC MẶT GIÁO DỤC

Các mặt giáo dục	Văn hóa		Đạo đức		Lao động		Bảo vệ và R.L.T.T.	
	I	II	I	II	I	II	I	II
Học kỳ								
Tháng thứ 1	6,3	6,5	T	T	T	T	T	
Tháng thứ 2	7,5	6,0	T	T	T	T	T	
Tháng thứ 3	7,0	6,5	T	T	T	T	T	
Tháng thứ 4		6,0	T	T	T	T		
Tháng thứ 5								
Điểm trung bình các tháng	6,7	6,2						
Đ.T.B. các bài K.T cuối học kỳ	5,5	5,4						
Điểm trung bình học kỳ	6,1	4,8	T	T	T	T	T	T
Xếp thứ	24	27						
Điểm trung bình cả năm	5,8		T		T		T	
Xếp thứ	27							

Họ và tên học sinh: Thị Mỹ Lệ Năm học 19 88 - 1989

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	T.B	T.B	T.B	Được lên lớp hay ở lại lần, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè: <i>thi lại</i> <i>7000</i>
Văn hóa	T.B	Y	Y	
Lao động	G	T	T	
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	K	T	T	
Số ngày nghỉ học	P. 2	3	5	
Danh hiệu thi đua				Điểm thi lại: <i>bỏ</i> <i>thi lại</i> Kết quả rèn luyện thêm: <i>ở lại lớp 8</i>
Kỷ luật				

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

Về đạo đức: Trung bình

Về văn hóa: Yếu

Về lao động: Tốt

Về BV và RLTT: Tốt

Về năng lực chuyên biệt: _____

Ngày 10 tháng 5 năm 1989
HIỆU TRƯỞNG,
 (Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu)

Ngày 15 tháng 5 năm 1989
Giáo viên chủ nhiệm,
 (Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

Võ Ngọc E Thủy

Lớp <u>8A</u>		Số học sinh trong lớp <u>32</u>							
KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA — CÁC MẶT GIÁO DỤC									
Các môn học	Học kỳ I		Học kỳ II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chữ ký giáo viên bộ môn	
	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ			
Ngữ văn	43		57		36				
	50		61		57				
Toán	98		27		31		Yếu	Phạm	
Lịch sử	90		90		90		Học giỏi	Phạm	
Địa lý	49		42		44		Còn yếu, thiếu cố gắng	Phạm	
Vật lý	60		59		59		Trung bình	Phạm	
Vệ sinh							Khá	Phạm	
Hóa	57		81		71			Phạm	
Vẽ									
Sinh vật	50		38		42		Yếu	Phạm	
Kỹ thuật									
Nữ công									
Tiếng nước ngoài	53		62		59		Khá	Phạm	
Chính trị	76		60		65		Được	Phạm	
Nhạc									
Thờ dục	61		61		61		TB	Phạm	
Bảo vệ và R.L.T.T.	61		61		61		TB	Phạm	
Lao động	40		40		40		Yếu	Phạm	

Họ và tên học sinh <u>BÀ HẢI</u>		Năm học <u>1983 - 1984</u>		
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG				
	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	T	T	T	Được lên lớp hay ở lại hẳn, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè:
Văn hóa	TB	Khá	TB	
Lao động	T	T	T	
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	T	T	T	Được lên lớp
Số ngày nghỉ học	P	2	10	12
	K	1	6	7
Đánh hiệu thi đua				Điểm thi lại:
Kỷ luật				Kết quả rèn luyện thêm:
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP				
Về đạo đức: <u>Được</u>				
Về văn hóa: <u>Khá</u>				
Về lao động: <u>Được</u>				
Về BV và RLTT: <u>Được</u>				
Ngày <u>20</u> tháng <u>5</u> năm <u>1984</u>		Ngày <u>11</u> tháng <u>5</u> năm <u>1984</u>		
HIỆU TRƯỞNG		Giáo viên chủ nhiệm,		
(Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu)		(Ghi rõ họ, tên chữ ký)		
<u>Phạm Văn Loan</u>		<u>Phạm Văn Loan</u>		
		10/07/84 Thị Nghi		

Lớp: 4A số học sinh trong lớp: 49

ĐIỂM CÁC BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ

Học kỳ	Học văn Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn	Toán	Tập viết	Câu hỏi thường thức
I	8	3	5	5		8
II	8	8	2	5		5

KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA VÀ CÁC MẶT GIÁO DỤC

Các mặt giáo dục	Văn hóa		Đạo đức		Lao động		Bảo vệ và RLTT	
	I	II	I	II	I	II	I	II
Tháng thứ 1	6.0	6.5	T	K	T	T	T	T
Tháng thứ 2	6.2	6.5	K	K	T	T	T	T
Tháng thứ 3	6.4	6.0	K	K	T	T	K	T
Tháng thứ 4	6.2	5.5	K	K	T	T	K	T
Tháng thứ 5								
Điểm trung bình các tháng	6.2	6.1						
D.T.B các bài KT cuối học kỳ	5.6	5.6						
Điểm trung bình học kỳ	6.4	5.9	K	K	T	T	K	T
Xếp thứ	48/49	48						
Điểm trung bình cả năm	5.9		Khá		Tốt		Tốt	
Xếp thứ	48							

Họ và tên Học sinh: Phạm Hải Năm học: 19 87 - 19 88

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	T. Bình	T. Bình	T. Bình	Được lên lớp hay ở lại bản, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè
Văn hóa	T. Bình	T. Bình	T. Bình	
Lao động	T. Bình	T. Bình	T. Bình	
Vẽ và Rèn luyện thân thể	Khá	Khá	Khá	
Số ngày nghỉ học	P	3	3	Điểm thi lại:
	K	1	1	
Danh hiệu thi đua				
Kỷ luật				

PHÂN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

Về đạo đức: Trung bình, phải rèn luyện thêm

Về văn hóa: Trung bình, học đều

Về lao động: Cần cố gắng

Về BV và RLTT: Khá

Về năng lực chuyên biệt: _____

Ngày 16 tháng 6 năm 19 88 Ngày 18 tháng 5 năm 19 88

HIỆU TRƯỞNG, (Chữ rõ họ, tên, họ, đóng dấu)

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM, (Chữ rõ họ, tên, chữ ký)

Phạm Thị Kim Lân

Lớp <u>7A</u> Số học sinh trong lớp <u>48</u>							
KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA - CÁC MẶT GIÁO DỤC							
Các môn học	Học kỳ I		Học kỳ II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn
	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ	
Ngữ văn	7,2	4,5	5,7	5,0	6,2	4,8	Trung bình
Toán	5,1		7,3		6,5		Trung bình
Lịch sử	7,3		7,1		7,2		Đạt
Địa lý	8,2		8,6		8,5		Đạt
Vật lý và Sinh	6,2		5,8		5,9		Trung bình
Hóa và Sinh vật							
Sinh vật	6,8		6,5		6,6		Đạt
Kỹ thuật và Nghề công							
Tiếng nước ngoài	7,7		4,3		5,4		T. bình
Chữ viết	7,4		6,5		6,8		T.B
Nhạc	8,4		7,8		8,0		Đạt
Thần dục	5,7		7,4		6,8		Trung bình
Bảo vệ và RLTT	7,2		7,2		7,2		Đạt
Lao động	8,9		7,7		8,9		Đạt

Họ và tên học sinh: <u>Nguyễn Đức Hiền</u> Năm học <u>1984 - 1985</u>				
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG				
	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	K	K	K	Được lên lớp hay ở lại hẳn, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong học
Văn hóa	T.B	T.B	T.B	
Lao động	T	T	T	Được lên lớp
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	K	T	T	
Số ngày nghỉ học	P K	2 ✓	4 ✓	6 ✓
Đánh hiệu thi đua				
Kỷ luật				
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP				
Về đạo đức: <u>Đạt</u>				
Về văn hóa: <u>Đạt</u>				
Về lao động: <u>Đạt</u>				
Về BV và RLTT: <u>Đạt</u>				
Ngày <u>24</u> tháng <u>5</u> năm <u>1985</u>		Ngày <u>28</u> tháng <u>5</u> năm <u>1985</u>		
HIỆU TRƯỞNG (Chữ họ, tên, ký, đóng dấu)		Giáo viên chủ nhiệm, (Chữ họ, tên chữ ký)		
<u>[Signature]</u>		<u>[Signature]</u> Nguyễn Đức Hiền		

Lớp: Năm 6 số học sinh trong lớp 39

ĐIỂM CÁC BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ

Học kỳ	Học văn Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn	Toán	Tập viết	Câu hỏi thường thức
I	4	7	5	5	7	8
II	9	8	4	8	1	8

KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA VÀ CÁC MẶT GIÁO DỤC

Các mặt giáo dục	Văn hóa		Đạo đức		Lao động		Bảo vệ và RLTT	
	I	II	I	II	I	II	I	II
Tháng thứ 1	6.8	7.0	K	K	T	K	K	K
Tháng thứ 2	7.2	6.2	K	K	TB	K	K	K
Tháng thứ 3	7.7	6.4	K	K	TB	K	K	K
Tháng thứ 4	5.3	6.8	K	K	K	K	K	K
Tháng thứ 5								
Điểm trung bình các tháng	6.3	6.6						
Đ.T.B. các bài K.T. cuối học kỳ	6.0	7.3						
Điểm trung bình học kỳ	6.3	7.0						
Xếp thứ	24	26	Khá	Khá	Khá	Khá	Khá	Khá
Điểm trung bình cả năm	6.8							
Xếp thứ	24		Khá		Khá		Khá	

Họ và tên học sinh: Huỳnh Bá Hải Năm học 19 86 - 19 87

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG

	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức	Yếu	Trung bình	Trung bình	Được lên lớp hay ở lại lần, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong hè:
Văn hóa	Yếu	Trung bình	Trung bình	
Lao động	Khá	Khá	Khá	
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	Khá	Khá	Khá	Được lên lớp
Số ngày nghỉ học	P	0	0	Điểm thi lại:
	K	1	1	
Danh hiệu thi đua				Kết quả rèn luyện thêm:
Kỷ luật				

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

Về đạo đức: Trung bình - cần rèn luyện
 Về văn hóa: Trung bình
 Về lao động: Khá
 Về BV và RLTT: Khá
 Về năng lực chuyên biệt:

Ngày 24 tháng 6 năm 1987 Ngày 28 tháng 5 năm 1987
 HIỆU TRƯỞNG, Giáo viên chủ nhiệm,
 (Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu) (Ghi rõ họ, tên, chữ ký)
 NGUYỄN
 (Phùng Thị Nguyễn)

Lớp <u>C44</u>		Số học sinh trong lớp <u>46</u>						
KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA – CÁC MẶT GIÁO DỤC								
Các môn học	Học kỳ I		Học kỳ II		Cả năm		Nhận xét của giáo viên bộ môn	Chữ ký giáo viên bộ môn
	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ	ĐTB	Xếp thứ		
<u>Văn</u>	<u>7,6</u>		<u>5,1</u>		<u>6,7</u>		<u>Tung mĩ</u>	<u>m</u>
<u>Ngữ văn</u>	<u>5,7</u>		<u>5,1</u>		<u>5,1</u>		<u>Tung mĩ</u>	<u>m</u>
<u>Toán</u>	<u>6,1</u>		<u>5,0</u>		<u>5,4</u>		<u>Trung bình</u>	<u>Ma</u>
<u>Lịch sử</u>	<u>3,9</u>		<u>4,0</u>		<u>5,0</u>		<u>Có cố gắng</u>	<u>Thư</u>
<u>Địa lý</u>	<u>7,7</u>		<u>7,6</u>		<u>7,6</u>		<u>Khá</u>	<u>Ma</u>
<u>Vật lý</u>								
<u>Vệ sinh</u>								
<u>Hoa vẽ</u>	<u>5,2</u>		<u>5,0</u>		<u>5,6</u>		<u>Trung bình</u>	
<u>Sinh vật</u>	<u>6,6</u>		<u>5,7</u>		<u>6,0</u>		<u>Trung bình</u>	<u>Thư</u>
<u>Kỹ thuật</u>	<u>7,8</u>							
<u>Nữ công</u>	<u>9,0</u>		<u>5,1</u>		<u>7,0</u>		<u>Khá</u>	<u>Thư</u>
<u>Tiếng nước ngoài</u>	<u>5,1</u>		<u>5,6</u>		<u>5,4</u>		<u>T. bình</u>	<u>Thư</u>
<u>Chính trị</u>	<u>6,3</u>		<u>7,7</u>		<u>7,7</u>		<u>Khá</u>	<u>Thư</u>
<u>Nhạc</u>	<u>3,3</u>		<u>6,6</u>		<u>5,5</u>		<u>Tung mĩ</u>	<u>Thư</u>
<u>Thể dục</u>			<u>6,7</u>		<u>7,0</u>		<u>Khá</u>	<u>Thư</u>
<u>Bảo vệ và R.L.T.T</u>	<u>8,0</u>		<u>8,0</u>		<u>8,0</u>		<u>Tốt</u>	<u>m</u>
<u>Lao động</u>	<u>9,0</u>		<u>9,0</u>		<u>9,0</u>		<u>Tốt</u>	<u>Ma</u>

Họ và tên học sinh <u>Huỳnh Hải</u>		Năm học <u>1985 - 1986</u>	
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG			
	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm
Đạo đức	Khá	Khá	Khá
Văn hóa	T. bình	Khá	Khá
Lao động	Khá	Khá	Khá
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể	Khá	Khá	Khá
Số ngày nghỉ học	P		
	K		
Đánh hiệu thi đua		HSTT	HSTT
Kỷ luật			
NHÂN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP Về đạo đức: <u>Con ngoan, nết đẹp, trung thực</u> Về văn hóa: <u>Có cố gắng, tiến bộ đáng kể</u> Về lao động: <u>Khá</u> Về BV: <u>Khá</u> Ngày <u>20</u> tháng <u>5</u> năm <u>1986</u> HIỆU TRƯỞNG (Ghi rõ họ, tên chữ ký) <u>Nguyễn Thị Kim Anh</u>			

Lớp		Số học sinh trong lớp						
ĐIỂM CÁC BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ								
Học kỳ	Học văn Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn	Toán	Tập viết	Câu hỏi thường thức		
I								
II								
KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC BỘ MÔN VĂN HÓA VÀ CÁC MẶT GIÁO DỤC								
Các mặt giáo dục	Văn hóa		Đạo đức		Lao động		Bảo vệ và R.L.T.T.	
	I	II	I	II	I	II	I	II
Tháng thứ 1								
Tháng thứ 2								
Tháng thứ 3								
Tháng thứ 4								
Tháng thứ 5								
Điểm trung bình các tháng								
Đ.T.B các bài K.T cuối học kỳ								
Điểm trung bình học kỳ								
Xếp thứ								
Điểm trung bình cả năm								
Xếp thứ								

Họ và tên học sinh		Năm học 19-- - 19--		
KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁC MẶT GIÁO DỤC - KẾT QUẢ CHUNG				
	Học kỳ I	Học kỳ II	Cả năm	Kết quả
Đạo đức				Được lên lớp hay ở lại hẳn, hoặc phải thi lại, phải rèn luyện thêm trong học:
Văn hóa				
Lao động				
Bảo vệ và Rèn luyện thân thể				
Số ngày nghỉ học	P			Điểm thi lại:
	K			
Đánh hiệu thi đua				Kết quả rèn luyện thêm:
Kỳ loại				
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP				
Về đạo đức: _____				
Về văn hóa: _____				
Về lao động: _____				
Về BV và RLTT: _____				
Ngày tháng năm 19--			Ngày tháng năm 19--	
HIỆU TRƯỞNG (Ghi rõ họ, tên, ký, đóng dấu)			Giáo viên chủ nhiệm, (Ghi rõ họ, tên chữ ký)	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 82715/90 ĐC

Họ và tên / Full name

HUYNH PHUONG MY

Ngày sinh / Date of birth

1966

Nơi sinh / Place of birth

Ấp Hồ Chí Minh

Chỗ ở / Domicile

Ấp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20 - 10 - 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

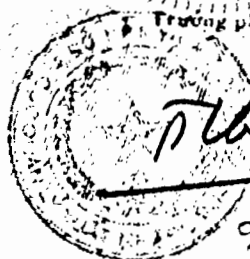
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

Issued at on

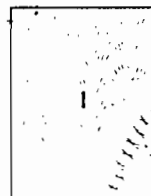
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

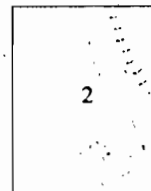
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

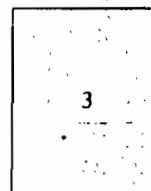
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 82715 XCGấp cho Huỳnh Phụng MỹCùng với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Tân Sơn NhứtTrước ngày 20-4-1991Hà Nội ngày 20 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

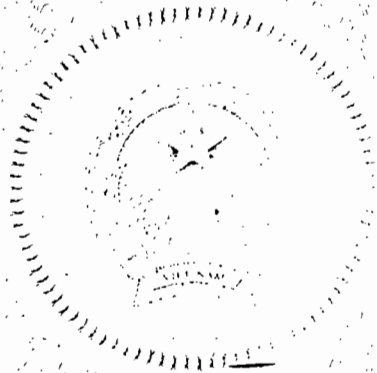
Trưởng phòng



Trần Thành

Trần Thành

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 82713 XCĐáp cho Huỳnh Trung Vinh
Gửi với EmĐến nước: Cộng hòa quốc ItaliaQua cửa khẩu: Tân Sơn NhấtTrước ngày 20-4-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Phạm
Trần Thành

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thành

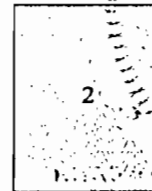
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên *Full name*

HUYNH PHUONG TRINH

Ngày sinh *Date of birth*

1969

Nơi sinh *Place of birth*

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 82713/30 DC

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 82717/90 Đ 9

Họ và tên Full name

HUONG PHUNG VAN

Ngày sinh Date of birth

1972

Nơi sinh Place of birth

Tp Hà Nội

Chỗ ở Domicile

Tp Hà Nội

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

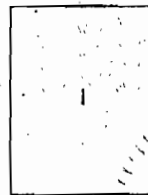
Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Phạm
Trần Thành

5

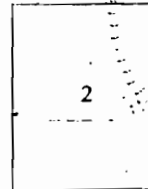
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

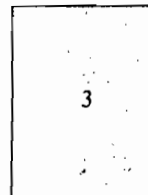
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

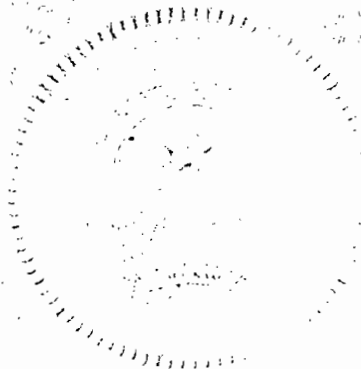


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 82717 XCCấp cho Huỳnh phụng VănCùng với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Cửa Sơn NhứtTrước ngày 20-4-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

PhạmTrần Thành



- Ảnh chụp xong ngày 30-8-1991
Sự thật về hai đứa con cút tôi
như sau:

- Bên phải (đứa trẻ cao): Huỳnh - Bà.

Đạt sinh ngày 16-01-1975

- Bên trái (đứa trẻ thấp):

HUYỀN - BÀ - HẢI sinh ngày 24-11-1975

- Cả hai đứa con tôi hiện đang
đi học vào lớp 10 của Trường
Đu - Lạc Huyện Bình - Chánh
Thị trấn Phố Hồ - Chi - Minh.

VINA EXPRESS CORP.

40 Wall Street - Suite 2124

New York, NY 10005

Tel : (212) 675-8917

h/s
Huyet Ba Sai
V/v 2 chie con
Sau camp 1 nam
SEP 11 2 1991



li vdp baic
- w theo ha
lioi sau - Theo chu
vdp cam thiep -

Thư tốc hành này đã được người gửi
trả tiền do VINA EXPRESS CORPS
chuyển từ VN đến Ông, Bà, Cô. Xin
vui lòng ghi ngày nhận thư, ký tên vào
phiếu báo tin và gửi lại cho chúng tôi
ngay khi nhận thư. Xin cảm ơn.

VINA EXPRESS CORP

MÃ SỐ: 01355

Hệ Ká Sĩ
11/ Cư xá phú lâm C An Lạc Bình Chánh

VINA EXPRESS CORP.

40 Wall Street - Suite 2124

New York, NY 10005

Tel : (212) 675-8917

CHUYỂN EXPRESS TỪ MỸ VỀ VIỆT NAM

* CHUYỂN THƯ, HÌNH ẢNH, GIẤY TỜ

- | | | | |
|---------------------------------|----------|------------------------|----------------|
| — Về TP. Hồ Chí Minh : | 9 đô la | — Về TP. Hồ Chí Minh : | 3 đến 5 ngày |
| — Về các Tỉnh : | 12 đô la | | (phát tận nhà) |
| — Phong bì hồi âm : | 6 đô la | — Các Tỉnh : | 7 đến 12 ngày |
| ● Thư nặng 1 oz (3, 4 tờ giấy) | | | (phát tận nhà) |
| ● Trên 1 oz thêm 2 đô la một oz | | | |

* CHUYỂN BĂNG CASSETTE & VIDEO

- Băng Cassette : 15 đô la
- Băng Video : 30 đô la
- Chỉ nhận chuyển băng hình ảnh gia đình.
- Chỉ nhận chuyển về TP. Hồ Chí Minh.
- Dán tên, địa chỉ người gửi và người nhận lên băng và hộp băng.

CÁCH CHUYỂN : Bỏ thư, hay băng, vào phong bì lớn hơn, kèm theo Check hay Money Order gửi về VINA - EXPRESS CORP. (địa chỉ trên).

CHUYỂN EXPRESS TỪ VIỆT NAM ĐẾN MỸ

Thư (6 đô la), Băng Cassette (15 đô la), Băng Video (33 đô la)

HỢP PHÁP — NHANH CHÓNG — BẢO ĐẢM — UY TÍN

CHUYỂN TIỀN, VÀNG HỢP PHÁP

- ĐƯỢC GỬI KÈM THƯ MIỄN PHÍ
- PHÁT THƯ LÚC PHÁT TIỀN
- THƯ HỒI ÂM ĐƯỢC CHUYỂN RA MIỄN PHÍ

- * BẢO ĐẢM
- * PHÁT NHANH
- * TỶ GIÁ CAO

TỶ SUẤT : Liên lạc với VINA - EXPRESS CORP. để biết giá cao nhất từng thời điểm.

PHÁT NHANH ! — TP. Hồ Chí Minh : Từ 5 đến 7 ngày.
— Các Tỉnh : Từ 7 đến 10 ngày.

- Nhận PERSONAL CHECK hay MONEY ORDER.
- Tại TP. Hồ Chí Minh có thẻ PHÁT TẬN NHÀ.
- Lúc gửi tiền, được chọn chuyển tiền về lãnh VÀNG hay lãnh TIỀN ĐỒNG VN.

CÁCH GỬI :

- Gửi CHECK hay MONEY ORDER số tiền muốn gửi cộng thêm phí phục vụ một hồ sơ là 20 đô la.
- Viết 1 tờ giấy rời tên, địa chỉ người gửi, người nhận rõ ràng, số tiền gửi và ký tên.
- Thư gửi kèm, nặng không quá 1 oz, dán kín.
- Bỏ chung tất cả vào phong bì lớn hơn gửi về VINA EXPRESS CORP.

CHUYỂN TIỀN ĐƯỢC GỬI KÈM THƯ EXPRESS CÓ HỒI ÂM MIỄN PHÍ

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Chính chủ ở Huỳnh Bửu
Hải sinh năm 1975
theo Khon sinh

Ngày 28/10/1991
Đoàn công an Bình Chánh

Đại Uy. 12/11/1991

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 852223 CN

Họ và tên chủ hộ: Bui Thi Nam

Ấp, ngõ, số nhà: 11/3/1

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường: Ulin Lạc

Huyện: Bình Chánh

Ngày 10 tháng 3 năm 1992

Trưởng công an Bình Chánh

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3:

Vũ Văn Văn

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	2	3	4	5	6
1	Bùi Thị Năm	Con gái	nữ	1938	02159864
2	Võ Văn Ba	Em	nam	1975	02198784
3	Võ Văn Bá Thành	Con	nam	1965	
4	Võ Văn Phụng Mỹ	Con	nữ	1966	
5	Võ Văn Phụng Trinh	Con	nữ	1969	
6	Võ Văn Phụng Vân	Con	nữ	1972	022022321
7	Võ Văn Bá Đạt	Con	nam	1975	02288784
8	Huỳnh Bá Sĩ	Chồng	nam	1939	022469099
9	Huỳnh Bá Thành	Con	nam	1965	

Ngày 3. 9. 1991

Chúa Bà,

Tiếp theo thư tôi đã gửi cho Bà
ngày 24. 8. 1991 về việc phụng vấn của gia đình
tôi (ngày 20. 8. 1991) đã gặp trở ngại.

Hôm nay tôi xin bổ túc thêm
tổ họ Khôi của gia đình tôi sau khi Công - An
Huyện Bình - Chánh đã xác nhận năm sinh của
con tôi là Huỳnh Ba Hải sinh năm 1975 là đúng
- Công An Huyện Bình - Chánh đã xác nhận
ngày 28. 08. 1991 (xin xem suất sau của tổ họ
Khôi, phần những thay đổi khác).

Kính mong Bà vui lòng giúp đỡ
và trình bày rõ ràng về những cấp bậc biệt
này của gia đình tôi với phía Chính - Phủ
Hải Kỳ, và Eng Giam Độc Hoàng Triều ODP
ở Đài - Loan.

Thành thật cảm ơn Bà và cầu chúc
Bà và gia đình luôn luôn gặp nhiều may mắn
Trân trọng kính chào Bà,

HUỲNH BA SĨ

PAR AVION
BY AIR MAIL

24/2/95
CÁI LẬY

01355

TO: BÃ KHÚC MINH THỎ
P.O. BOX 5435, ARLINGTON
VA 22205 - 0635

TELEPHONE 703-560-0058 U.S.A.

FROM: HUỖNH ĐÁ SỬ
11 L cư xá Phú Lâm C - An Lạc
Bình Chánh - Thành phố Hồ Chí Minh

VIỆT NAM

Kiên Giang, ngày 04 tháng 09 năm 1980

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thi hành sắc lệnh số 175-SL ngày 18-08-1953 của Chủ tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa về việc quản chế, giáo dục cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội trở thành người lao động lương thiện.

- Thực hành chính sách khoan hồng của Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội, nay tỏ ra biết ăn năn, hối lỗi.

- Theo đề nghị của Ty Công An Kiên Giang

RA QUYẾT ĐỊNH

- ĐIỀU I : Cho HUYNH BẮC SỰ Sinh năm 1939
Trú quán: Chợ Gò đen, Phước Lợi, Bến Lức, Long An.
Can tội : Trưởng Ty địa phương Kiên Giang.

Trên diện 01-05-1975

Được tạm ngưng cải tạo, nay được phép trở về gia đình làm ăn.

- ĐIỀU II : Khi trở về địa phương Chợ Gò đen, Phước Lợi, Bến Lức, Long An. phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp của chính quyền cơ sở địa phương.

- ĐIỀU III : Ông Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh Kiên Giang, Ông Trưởng Ty Công An Kiên Giang và chánh quyền sở tại có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. UBND TỈNH KIÊN GIANG

KT/Chủ Tịch

Ủy-Viên được ủy nhiệm



NƠI NHẬN

- Giám sát Trại Cải tạo

- D.S. về trình với D.P.

- Lưu hồ sơ.

Ngô Quang Hoàn

Houston 9.9.1991

Kính gửi bà Khắc Minh Thơ.

Thưa bà,

Gia đình chúng tôi gồm có vợ chồng và 7 cháu, đến Mỹ ngày 27.7.88 và hiện thường trú tại 11303 Sharpview Houston, Texas 77072.

Chúng tôi có 1 văn đề của 1 gia đình người bạn lớn xóm ngay lân ở Việt Nam: Gia đình ông Huỳnh bá Sự hiện ở tại Việt Nam và sẽ được ra đi theo diện H.O bởi hồ sơ mang số thứ tự FOI-1060.

Mới đây gia đình ông bạn tôi được phoạt văn (trợ số 100 gia đình) và đã bị dư chấn khi giải quyết cho nhập cảnh Hoa Kỳ với lý do ông Huỳnh bá Sự trợ số 6 người con có 2 người con trai sinh năm 1975 (đứa đầu năm và đứa cuối năm) một trong 2 đứa có vóc dáng nhỏ và màu da đen nghi rằng có văn đề gian dối trợ hồ sơ nhập tịch.

Kính thưa bà,

Nhiều năm con ở VN, 2 người con gái lớn của chúng tôi tên là Thiên Trâm và Thiên Trân, là bạn học cùng lớp với Huỳnh bá Sự. Thành là người con trai lớn của gia đình ông Huỳnh bá Sự, trợ giải khai lai cháu nhỏ là bạn học nhiều lớp trợ cùng trâm Trâm học, do đó các cháu đã giao lai giữa 2 gia đình và biết hồ sơ thật của gia đình ông Huỳnh bá Sự gồm có 6 người con trong đó có tên hai người con trai: Huỳnh bá Đạt và Huỳnh bá Hải sinh năm 1975 và 1979 là con ruột của ông bà Huỳnh bá Sự - đó là sự thật mà gia đình chúng tôi xin cam đoan nơi đứng với sự thật đó.

Hoàn cảnh gia đình ông Huỳnh bá Sự hiện nay, do thất nghiệp nhiều năm nên hoàn cảnh kinh tế gia đình vô cùng khó khăn và bế tắc.

Do những lý do kể trên cho nên gia đình chúng tôi... mới
viết thư này gửi đến bà để thể hiện tình yêu của gia đình chúng tôi
đến với gia đình của bà. Chúng tôi biết rằng
lưu lại những kỷ niệm về gia đình chúng tôi.

Chúng tôi xin có lời cảm ơn bà trước, và xin
chúc bà và gia đình được Vạn điều lành.

Kính thư

Cháu Huyền

Cháu: Nguyễn Bá Thành

và: Nguyễn Thị Thu Thanh

Thanh Hà/Quynh

Địa chỉ của chúng tôi:

Phone #

Xin đính kèm theo đây:

- Bản sao thư của Huỳnh Bá Thành

hiện ở tại số 11 ngõ phố Phú Lâm C.

An Lạc, Huyện Bình Chánh, HO CHI MINH CITY, VIETNAM.

Houston 20/10/1991

thưa bà,

Theo như sự chỉ dẫn của bà tôi đã viết thư cho gia đình ông Huyện bá Sự gửi toàn bộ hồ sơ xuất cảnh gồm có vợ chị Anh Sự và 6 đứa con. Trong thư có bản sao giấy bắt đơn của Phái đoàn, tờ làm chứng của người ở đối diện với nhà ông Huyện bá Sự, bức ảnh chân và cam đoan rằng cháu Huyện bá Hải là con ruột thật của ông Huyện bá Sự.

Kính theo đây chúng tôi xin gửi đến bà 2 tờ nhận chứng có thị thiêu chữ ký, 1 tờ của vợ chị chúng tôi và 1 tờ của Nguyễn Thị Thiên Trâm.

Rất mong bà giúp đỡ để gia đình ông Huyện bá Sự được tái聚合 vẫn tại địa điểm ODP hoặc diện HO.

Xin cảm ơn bà, và xin chúc bà cùng gia quyến luôn khỏe mạnh.

Kính thư,

Thanh Nguyễn

THANH THỊ NGUYỄN

Thanh Nguyễn

Nguyễn bá Thanh

Dear

HUYNH BA SU + family

FEI-1060

- [] Your application to be admitted to the United States under Section 207 of the Immigration and Nationality Act, as amended, as a refugee has not been approved. You have failed to establish that you qualify as a refugee under the provisions of Section 101(a)(42) of the INA.
- [] You have been approved to enter the United States as a parolee under the Public Interest Parole Program initiated by the United States Government in the interest of family reunification. You must have a sponsor who will pay for transportation to the United States and show that he or she has the financial ability and willingness to support you until your status can be adjusted from that of a parolee to that of a permanent resident of the U. S. You will also be given authorization to seek employment once you are in the U. S.
- [✓] Upon a thorough review it has been determined that you are not eligible for consideration under the Orderly Departure Program. ODP processing criteria does not include cases such as yours, and therefore we are unable to proceed with your case.

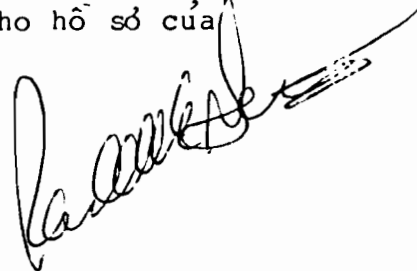
If you wish to provide further evidence in support of your application, that evidence should be mailed to:

Director
Orderly Departure Program
127 Panjabhum Building, 9th Floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

- [] Đơn xin nhập cư vào Hoa kỳ của Ông/Bà, dưới điều khoản 207 của Bộ Luật Nhập Cư Và Nhập Tịch, như đã bổ sung, theo diện tị nạn đã không được chấp thuận. Ông/Bà đã không hội đủ điều kiện như là một tị nạn dưới điều khoản 101 (a) (42) của Bộ luật INA
- [] Ông/Bà đã được chấp thuận vào Hoa kỳ theo diện đặc biệt có điều kiện (parolee) trong Chương Trình Đặc Biệt Có Lợi Ích Cho Dân Chúng (Public Interest Parole Program) do chính phủ Hoa kỳ khời xướng vì lợi ích của việc đoàn tụ gia đình. Ông/Bà phải có một người bảo lãnh và người đó sẽ trả tổn phí đi chuyên đi Hoa kỳ và chứng minh là có khả năng tài chính và sẵn sàng bảo trợ Ông/Bà cho đến khi tình trạng diện đặc biệt có điều kiện được điều chỉnh thành diện thường trú dân (Permanent resident) của Hoa kỳ. Ông/Bà cũng sẽ được quyền tìm việc làm một khi Ông/Bà ở Hoa kỳ.
- [✓] Sau khi duyệt xét kỹ lưỡng, ODP quyết định Ông/Bà không hội đủ điều kiện để được chấp thuận trong Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự. Tiêu chuẩn hiện hành của ODP không bao gồm những trường hợp như trường hợp của Ông/Bà, và vì thế ODP không thể tiến hành hồ sơ của Ông/Bà.

Nếu Ông/Bà muốn nộp thêm chứng cứ để bổ sung cho hồ sơ của Ông/Bà, xin gửi đến:

Giám Đốc,
Orderly Departure Program
127 Panjabhum Building, 9th Floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand



8/20/91

Cộng Hòa - Xã hội - Chủ nghĩa - Việt Nam -
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

TỜ LÂM CHỨNG

Cô tên là : Nguyễn Văn Nhạc

Sinh ngày : 04-04-1923 Tại : Rạch Giá

Chứng minh nhân dân số : 021159780

Cấp tại : Bình Chánh - Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện tại thường trú ở nhà số 10 lô 0

cư xá Phú Lâm C - xã An Lạc - huyện Bình Chánh

Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp : lái xe Taxi.

Nhà của tôi ở đối diện với nhà số 11

lô L - cư xá Phú Lâm C - An Lạc - Bình Chánh

cư hai vợ chồng ông Huỳnh Bá Sĩ và

Bà Bùi Thị Năm.

Tôi ở nhà số 10 lô 0 từ năm 1972.

Do đó tôi biết rất rõ về gia đình ông

Huỳnh Bá Sĩ.

Trước 30-04-1975 ông Huỳnh Bá Sĩ là

Trưởng Ty Điện Địa tỉnh Kiên Giang.

Từ 30-04-1975 ông Huỳnh Bá Sĩ bị đưa

vào trại cải tạo tại Rạch Giá (Kiên Giang)
và đến cuối năm 1980 Ông Huỳnh Bá Sĩ
mới được thả về Sum họp vợ con và gia đình (tháng 9/1980)

- Từ ngày 30-04-1975 trong lúc Ông Huỳnh Bá Sĩ
bị đi đưa vào trại cải tạo Khi vợ Ông đang
mang thai được 2 tháng (hoặc gần 3 tháng)
Sau này đến cuối tháng 11/1975 Bà Bùi
Thị Năm đã thuê xe taxi của tôi đưa Bà
tên nhà Bảo Sơn Đức Chính số 75 A
Đường Cao Thắng - Sài Gòn 3, đẻ sanh một
đứa bé, đó là Huỳnh Bá Hải (sanh
ngày 24/11/1975) - Tôi biết rõ Huỳnh Bá
Hải là con ruột của Ông Bà Huỳnh Bá Sĩ -
Bùi Thị Năm và đứa bé này được sanh
ra cũng một năm với anh ruột là
Huỳnh Bá Đạt được sanh ra vào tháng 1/1975
- Do nhà ở đối diện với nhau. Nên tôi
biết rất rõ về gia đình Ông Huỳnh Bá Sĩ
kể cả con cái của Ông -

Những điều tôi vừa trình bày trên
đây, tôi xin cam đoan hoàn toàn
đúng sự thật, không một ai có thể

phản nhận được điều này.

Ngày 01-10-1991.

Người làm chứng.

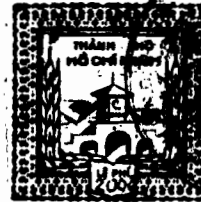
Nguyễn Văn Nhạc -

Xã Hội Chủ Nghĩa Dân Dộc
Ông NGUYỄN VĂN NHẠC

40/10/1991

QUẬN THỦY TRẦN AN LẠO

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nhạc

Houston October 14, 1991

LETTER OF AFFIRMATION

My name is Nguyen, Than Ba, and my wife's name is
Nguyen, Thanh Thi Thu. We are now living at 11303 Sharpview, Houston, Tx 77072.
We come to the United States on July 21st, 1986.

We'd like to confirm that we do know the family of Mr. Huynh,
Ba and his wife is Mrs. Bui, Nam Thi. When our family is still in
Vietnam, we live in the same neighborhood with Mr. Huynh's family.
Therefore, we know that Mr. and Mrs. Huynh have six children of
which one is Huynh, Hai Ba, and the information that Huynh, Hai
was born on November 24th, 1975 (11/24/1975) are totally true.

We hereby agree to be responsible for this information.

Thanh Nguyen

Thanh Nguyen

Thanh Nguyen

THANH THU NGUYEN

SIGNED.....Thanh Nguyen.....

SIGNED.....Thanh Nguyen.....

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 19TH DAY OF OCTOBER 1991

NOTARY PUBLIC.....Sophia Hoang..

COUNTY HARRIS TEXAS COMMISSION EXPIRES) 01-15-95

Houston, 10/19/1991

LETTER OF AFFIRMATION

My name is Nguyen, Trinh Thien Thi. I Am now living at

I came to the United States on July 21st, 1986.

When I was in my country, I was in the same class with Huynh, Thanh Ba from the 9th through the 12th grade. I used to come to visit Thanh's family very often. Therefore, I know Thanh has five younger brothers and sisters. One of them is Huynh, Hai Ba.

I confirm this is the truth and also know that I am responsible for this information.

SIGNED.....

FULL NAME:..NGUYEN..THIEN..TRINH.....

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 19th..DAY OF..OCTOBER..1991

NOTARY PUBLIC....

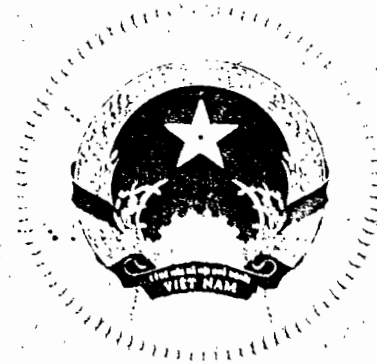
COUNTY..HARRIS.....TEXAS.....COMMISSION TRINH NGUYEN

EXPIRED.01-15-95..

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 82731/90ĐC

Họ và tên Full name

HUYNH BA DAT

Ngày sinh Date of birth

1975

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Phạm

Tên Thỉnh

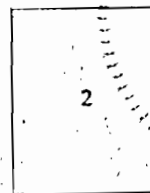
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

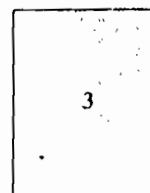
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

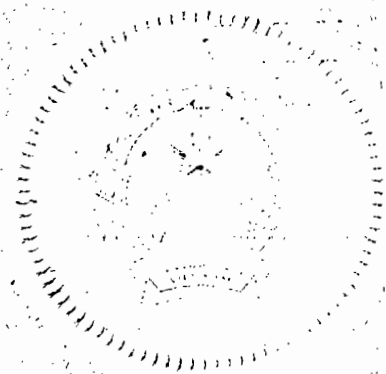


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 82721 XCCấp cho Huỳnh Bái ĐạtCùng với 1 ngườiĐến nước Hợp chúng quốc Hoa KỳL qua cửa khẩu: Trần Sơn NhấtTrước ngày 20-4-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

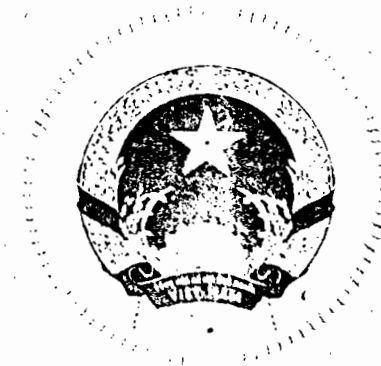
Trưởng phòng

Phạm
Trần Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 82711 / 2004

Họ và tên Full name

HUYỀN BA THANH

Ngày sinh Date of birth

1965

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport-bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Đ. Thanh
Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

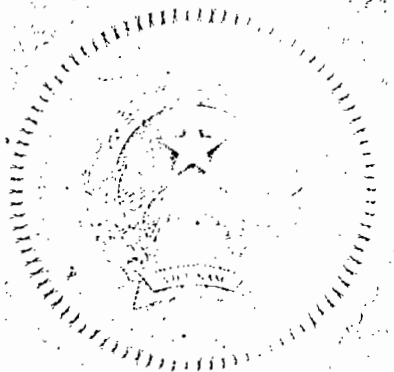
Số 82711 - XCCấp cho Huyệnh Bá ChánhCùng với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳLưu cửa khẩu: Cần Sơn NhứtTrước ngày 20-7-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

PhạmTrần Thành

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 82719 . XCĐáp cho Huỳnh Hải HảiĐồng với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Cần Sơn NhấtTrước ngày 20-4-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

PhạmTrần Thiện

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Trần Thành
Trần Thành

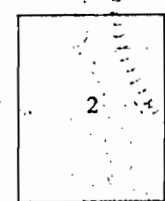
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

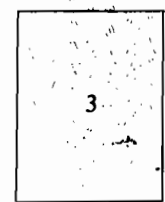
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

HUYENH BA' HAI

Ngày sinh Date of birth

1975

Nơi sinh Place of birth

Xã Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Xã Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 82719/90 Đ 9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 82709 / 90 Đ 9

Họ và tên / Full name

BUI THI NAM

Ngày sinh / Date of birth

1938

Nơi sinh / Place of birth

Xã Hòa Phú Minh

Chỗ ở / Domicile

Xã Hòa Phú Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

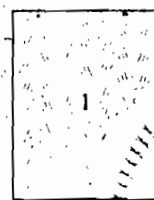
Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990
Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng



Thánh

Trần Thành

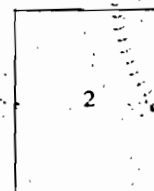
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

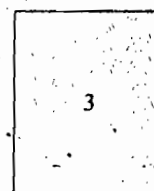
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

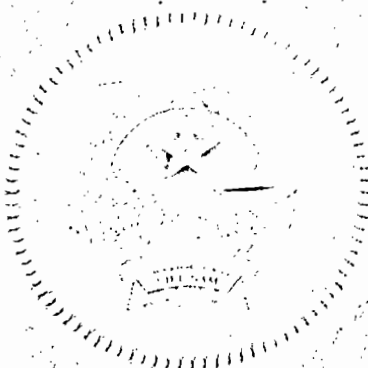


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 92709 XCCấp cho Bà Bình - Thù NămCùng với 1 trẻ emĐến nước: Thập chung quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Quận Sơn NhứtTrước ngày 20-7-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Phan

Chân Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 82723/90 DC

Họ và tên Full name

HUYỀN BÀ SƯ

Ngày sinh Date of birth

1939

Nơi sinh Place of birth

Xã Hòa - Phú Minh

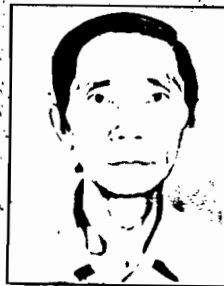
Chỗ ở Domicile

Xã Hòa - Phú Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

20-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng



Tham

Trần Thành

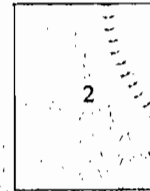
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

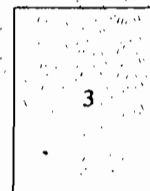
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 82723 . XCCấp cho Ông Huỳnh Bá SĩCùng với 1 Trẻ emĐến nước Liên bang quốc Nga XôQua cửa khẩu Trần Sơn NhấtTrước ngày 20-4-1991Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Trần ThànhTrần Thành

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRÔNG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND
1	2	3	4	5	6
1	Bùi Thị Năm	Chủ hộ	nữ	1938	021159864
2	Bùi Văn Bá Hải	Con	nam	1975	021198784
3	Bùi Văn Bá Thanh	Con	nam	1965	
4	Bùi Văn Phụng Mỹ	Con	nữ	1966	
5	Bùi Văn Phụng Trình	Con	nữ	1969	
6	Bùi Văn Phụng Nam	Con	nữ	1972	022624391
7	Bùi Văn Bá Đạt	Con	nam	1975	022828745
8	Huỳnh Bá Sĩ	Chồng	nam	1939	022469099
9	Huỳnh Bá Thành	Con	nam	1965	

MINISTRY OF AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT
VIỆT NAM

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỌ

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Cấp ủy CĐT 2 Huyện Bàu
Hải sinh năm 1975
theo Khon sinh

ngày 2/10/1991
phân công làm việc ở (chánh)

Đại Ủy. Thành ủy. H.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 852223 CN

Họ và tên chủ hộ: Bùi Văn M.

Ấp, ngõ, số nhà: 11. L. 1

Thị trấn, đường phố:

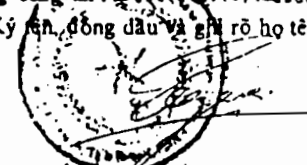
Xã, phường: U. Lạc

Huyện: Minh. Chánh

Ngày 10 tháng 3 năm 1992

Trưởng công an: Đinh. Chánh

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:

B. Văn Văn

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 640.../XC

711.

HCM: 10789
18/12/19

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Huỳnh Bá Sĩ.....

Hiện ở: 11. L. C/xá phước lâm C. Bình Chánh - TP HCM.....

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 07..... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 08..... hộ chiếu cho gia đình, số:

Từ 82709 đến 82723/9009

(gửi) kèm theo

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 423..... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông..... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 / 199 0.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Duyên

Lê Thị Duyên

TO: DIRECTOR

Orderly Departure Program
127 Pangabhorn Building 9th floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120 Thailand

FROM: HUYNH BA SU và gia

đình (FOI.1060) đã được Phái
Toàn Hoa-Lý Phóng viên ngày 20-8-
1991. Hiện cư ngụ tại 11L cũ-xã
Phước Lâm C Huyện Bình-Chánh
Chánh Phố Hồ Chí Minh
Việt-Nam.

Ngày 3 tháng 9 năm 1991

Thưa Ông Giám Đốc,

Chúng tôi đã gửi đến Ông Giám Đốc

hồ-sơ xin cứu-xét về vấn đề phỏng vấn trưởng hợp
đặc biệt của gia đình chúng tôi: hồ-sơ này tôi đã
gửi đi từ Việt-Nam ngày 24-8-1991

1- Hôm nay, tôi xin tiếp tục báo tức
lời khải của gia đình tôi, sau khi Công An Huyện Bình-
Chánh đã xác nhận năm sinh của con tôi là HUYNH-
BA HẢI sinh năm 1975 là đúng sự thật. Ngày Công
An xác nhận điều chỉnh hồ-khẩu là ngày 28-8-1991
- Xin xem mặt sau của tờ hồ-khẩu ở phần: những
thay đổi khác (Trước kia Công An Huyện Bình-
Chánh ghi nhầm năm sinh của Huỳnh-Bá-Hải nên
đã sửa lại cho đúng là năm 1975 mà không có
ký xác nhận vào tờ hồ-khẩu).

Từ trước đến nay gia đình chúng
tôi không phát hiện được sai sót này trên tờ
hồ-khẩu nên không có điều chỉnh.

- Mặt khác, trên tờ hồ-khẩu con
tôi là HUYNH BA HẢI sinh năm 1975 (24-11-1975)
đã chính thức được nhập hồ-khẩu vào ngày 1-10-
1976, lúc này con tôi được một tuổi.

(xin xem cột thứ 8 trên tờ hồ khẩu, Phần: ngày tháng năm đăng ký liên khẩu thường trú)

- Điều này chứng tỏ rằng con tôi: Huỳnh Bá Hải đã nhập hộ khẩu được 15 năm, do đó chắc chắn là con tôi phải trên 15 tuổi.

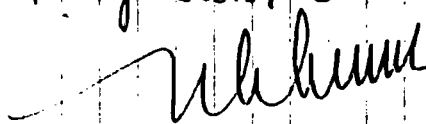
Tôi xin nói thêm rằng lúc nhập hộ khẩu cho con tôi là Huỳnh Bá Hải (nhập hộ khẩu ngày 1.10.1976), thì chúng tôi hoàn toàn chưa biết về chương trình ODP.

2. Chúng tôi xin bác bỏ tác động ảnh hưởng của hai đứa con tôi mới chụp xong ngày 30.8.1991. Do có sự khác biệt về sự phát triển cơ thể của hai đứa con tôi, sự chênh lệch rất đặc biệt này đã làm cho phái đoàn Hoa Kỳ phải vào ngày 20.8.1991 đã nghi ngờ đứa con Huỳnh Bá Hải của chúng tôi không đủ 16 tuổi. Hiện tại cả hai đứa con tôi đang ảnh hưởng đang học lớp 10 trường An Lạc Huyện Bình Chánh. Sự kiện nêu trên đã sử dụng một cách chứng minh rằng con tôi là Huỳnh Bá Hải là sự thật và sinh đúng ngày tháng (24.11.1975) năm 1975.

Chúng tôi kính mong rằng Ông Giám Đốc và P. phái đoàn là những người rất thông minh sẽ nhận xét đúng về sự thật của gia đình tôi và những liên lạc mà gia đình tôi đã gặp phải.

Kính xin Ông Giám Đốc vui lòng chú ý xét cho trường hợp đặc biệt này của gia đình tôi.

Chúng tôi chờ đợi và hy vọng sự phục đáp sớm của Ông Giám Đốc. Thành thật cảm ơn Ông.
Trân trọng kính chào Ông.



HUỲNH BÁ SĨ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3
Số 330
Quyền Bản Cờ

Xã, phường
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố

BA

HỒ CHÍ MINH



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên HUỖNH BÁ HẢI Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 24 - 11 - 1975
(Ngày 24 tháng 11 năm 1975) Lúc 14h 50
Nơi sinh 75A Cao Thắng - Chi phố 3
Dân tộc / Quốc tịch Việt nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	BUI THỊ NÂN	HUỖNH BÁ SỰ
Tuổi	1938	1939
Dân tộc	/	/
Quốc tịch	Việt	Nam
Nghề nghiệp	Họa viên địa chính	Cán sự địa chính
Nơi thường trú	11 L Cu xa	Phủ Lâm C

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

LÊ THỊ DIỆP TƯỜNG

75 Cao Thắng

Đăng ký ngày 11 tháng 12 năm 19 75
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 08 năm 1991

T/M UBND Q3

Ký tên, đóng dấu



[Signature]

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận 3Thành phố, Tỉnh SốBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 9230

Quyển số _____

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	NGUYỄN PHỤNG TRINH		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	23 Tháng 10 năm 1969, 21h30		
Nơi sinh	75 Cao Thắng		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Bá Sự 30T	Đài Thị Năm 31T	
Dân tộc	/		
Quốc tịch	/		
Nghề nghiệp	Trưởng ty Điện Địa	Họa viên	
Nơi ĐKKK thường trú	Sài Gòn, 465/128	Hòa Hảo	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lê Thị Bích Thủy		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 8 năm 1988ND 03 ký tên, đóng dấuĐã ký ngày 27 tháng 10 năm 1969
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

NAM-PHÂN

VIỆT-N.

ĐÔ THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chính Quận B.

Số hiệu: 12107

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (1966)

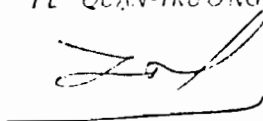
Tên, họ đứa nhỏ . . .	Huỳnh-phụng-ly
Phái.	Đ
Ngày sanh	Hai mươi tháng chạp năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu 13 giờ 30
Nơi sanh	Saigon 75A Cao-Thăng
Tên, họ người Cha . . .	Huỳnh-bá-Sự
Tuổi.	Hai mươi bảy
Nghề-nghiệp.	Trưởng-Ty Địa-Chánh
Nơi cư-ngụ	Chợ Lớn 465/128 Hòa Hảo
Tên, họ người Mẹ. . .	Đài-thị-Huân
Tuổi.	Hai mươi bốn
Nghề-nghiệp.	Công chức
Nơi cư-ngụ	Chợ Lớn 465/128 Hòa Hảo
Vợ chánh hay thứ. . .	Vợ chánh

Làm tại Saigon, ngày 22 tháng 12 năm 1966

TRÍCH-LỤC Ý BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 13 tháng 7 năm 1966

11 QUẬN-TRƯỞNG QUẬN 3



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường _____
Huyện, Quận 3
Tỉnh, Thành phố SG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3
Số 5636
Quyền



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên HUỖNH BÀ THÀNH Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm, sinh 21 tháng 6 năm 1965, 18h25

Nơi sinh Sài Gòn, 75 Cao Thắng
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Bùi Thị Năm</u>	<u>Huỳnh Bà Sỷ</u>
Tuổi	<u>27T</u>	<u>26T</u>
Dân tộc	<u>/</u>	<u>/</u>
Quốc tịch	<u>/</u>	<u>/</u>
Nghề nghiệp	<u>Học viên</u>	<u>Cán sự địa chính</u>
Nơi thường trú	<u>Sài Gòn, 465/128 Cao Hào</u>	<u>Sài Gòn, 465/128 Cao Hào</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Phạm Thị Mỹ, 75 Cao Thắng

Người đứng khai

Đăng ký ngày 23 tháng 6 năm 1965
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH



3 tháng 3 năm 1990
T/M UBND Q3
tên, đóng dấu

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Long-Trạch (Cho-Lon)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1938
(Année)

SỐ HIỆU 29
(Acte No)

Tên, họ của con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	Bùi thị Nêm
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	nữ
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	10 5 Mars 1938
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Long-Trạch
Tên họ cha. (Nom et prénom du père)	Bùi Văn Phái
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Long-Trạch
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn thị Thiệu
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Long-Trạch
Vợ chánh hay vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, Lê Văn Tuấn
(Nous)

Chánh-án Toà HGR LONG-AN
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Đào Kiêm Sang
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal.)

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme),

LONG-AN, ngày 9-1-1965

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 5.000
(Coût)

Biên-lai số: 4879
(Quittance No)

ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: Ba

Lập ngày 17 tháng 01 năm 1975

PHƯỜNG Bến-Cái

Số hiệu: 90



Tên họ đứa trẻ. . . .	Huỳnh-Bá-Dạt
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh	Mười sáu tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm.
Nơi sanh	Sài-gòn 75A Cao-Thắng
Tên họ người cha. . .	Huỳnh-Bá-Sự
Tên họ người mẹ. . .	Bùi-thị-Năm
Vợ chánh hay không có hôn-thú	Chánh
Tên họ người đứng khai.	Trắc-thị-Bạch-Loan

MIỄN-CHI



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 18 tháng 01 năm 1975

Viên-Chức Hộ-Tịch, nh 6/b

Đoàn-Điền-Ngũ

Phản-Đối-Kiểm-Số-Kiểm-Định-Hành-Chính
Phường-Bến-Cái

Handwritten signature

261.000.342

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
République du Viet-Nam

BỘ TƯ-PHÁP
Secrétariat d'Etat à Justice

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

SAIGON

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

)

ĐẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH An-ninh (Cholon)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-Nam)

NĂM 1939
(Année)

SỐ HIỆU 188
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	Huỳnh-Ba-Su
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	trai
Sinh ngày nào. (Date de naissance)	Le 25 Juin 1939
Sinh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	An-ninh
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	Huỳnh-thi-Biên
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Giao tập
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	An-Ninh
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Lê-thi-Huong
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	An-Ninh
Vợ chánh hay là vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Chanh thuoc buc nhut

Chúng tôi, Vu-thiên-Nhu
(Nous)
duoc Chánh-án Toà Saigon u.n.
(Président du Tribunal)
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)
Ông Huỳnh-Van-Linh
(M.)
Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

Saigon, ngày 19-3-1958

TUN CHÁNH-ÁN
(LE PRÉSIDENT)

Thẩm-phan .

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Saigon, ngày 19-3-1958

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền :
(L'indemnité)

Biên-lai số :
(Quittance no)

1.80
8928/58

TỈNH HAY THÀNH - PHỐ

XA : 240 30-1-1

Số hiệu : 00.000

TRÍCH-LỤC

CHUNG-THƯ HÒN-THƯ

Tên, họ người chồng 01-01-1963

nghề - nghiệp

sinh ngày 22-10-1941 tại xã An-Ninh - huyện An-Ninh - tỉnh An-Ninh - năm 1960 gần chín trăm ba mươi chín.

cu - sỏ tai EURO-101

tam-trú tai Phuc-hoi

Tên, họ cha chồng Ngày thi - Ngày chấm : 1903
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng là thi. Hùng (chết)
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ: ĐIỀU HẠ

nghề - nghiệp "họ - họ"

sinh ngày tháng năm ở trấn
 tại - -
 1901

cu - số tại 1 - 12

tam-trú tai Don't Touch

Tên, họ cha vợ: Trần Văn Hải ; 1942
(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn Thị Thiện
(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới ~~thứ mười bảy tháng hai năm một ngàn chín~~
trăm sáu mươi lăm.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế

ngày tháng năm
 (Ngày tháng năm)

tai

 1

Trích y bốn chánh.

Đã 60-101, ngày 04 tháng 4 năm 1965

Viện chức Hộ tịch,

Chữ ký của Ông Chủ-Tịch kiêm Bộ-Tịch./-

Chu-Tich Kien 20-11-1944

24-25, 26-27, 28-29, 30-31, 32-33, 34-35, 36-37, 38-39, 40-41, 42-43, 44-45, 46-47, 48-49, 50-51, 52-53, 54-55, 56-57, 58-59, 60-61, 62-63, 64-65, 66-67, 68-69, 70-71, 72-73, 74-75, 76-77, 78-79, 80-81, 82-83, 84-85, 86-87, 88-89, 90-91, 92-93, 94-95, 96-97, 98-99, 100-101, 102-103, 104-105, 106-107, 108-109, 110-111, 112-113, 114-115, 116-117, 118-119, 120-121, 122-123, 124-125, 126-127, 128-129, 130-131, 132-133, 134-135, 136-137, 138-139, 140-141, 142-143, 144-145, 146-147, 148-149, 150-151, 152-153, 154-155, 156-157, 158-159, 160-161, 162-163, 164-165, 166-167, 168-169, 170-171, 172-173, 174-175, 176-177, 178-179, 180-181, 182-183, 184-185, 186-187, 188-189, 190-191, 192-193, 194-195, 196-197, 198-199, 200-201, 202-203, 204-205, 206-207, 208-209, 210-211, 212-213, 214-215, 216-217, 218-219, 220-221, 222-223, 224-225, 226-227, 228-229, 230-231, 232-233, 234-235, 236-237, 238-239, 240-241, 242-243, 244-245, 246-247, 248-249, 250-251, 252-253, 254-255, 256-257, 258-259, 260-261, 262-263, 264-265, 266-267, 268-269, 270-271, 272-273, 274-275, 276-277, 278-279, 280-281, 282-283, 284-285, 286-287, 288-289, 290-291, 292-293, 294-295, 296-297, 298-299, 300-301, 302-303, 304-305, 306-307, 308-309, 310-311, 312-313, 314-315, 316-317, 318-319, 320-321, 322-323, 324-325, 326-327, 328-329, 330-331, 332-333, 334-335, 336-337, 338-339, 340-341, 342-343, 344-345, 346-347, 348-349, 350-351, 352-353, 354-355, 356-357, 358-359, 360-361, 362-363, 364-365, 366-367, 368-369, 370-371, 372-373, 374-375, 376-377, 378-379, 380-381, 382-383, 384-385, 386-387, 388-389, 390-391, 392-393, 394-395, 396-397, 398-399, 400-401, 402-403, 404-405, 406-407, 408-409, 410-411, 412-413, 414-415, 416-417, 418-419, 420-421, 422-423, 424-425, 426-427, 428-429, 430-431, 432-433, 434-435, 436-437, 438-439, 440-441, 442-443, 444-445, 446-447, 448-449, 450-451, 452-453, 454-455, 456-457, 458-459, 460-461, 462-463, 464-465, 466-467, 468-469, 470-471, 472-473, 474-475, 476-477, 478-479, 480-481, 482-483, 484-485, 486-487, 488-489, 490-491, 492-493, 494-495, 496-497, 498-499, 500-501, 502-503, 504-505, 506-507, 508-509, 510-511, 512-513, 514-515, 516-517, 518-519, 520-521, 522-523, 524-525, 526-527, 528-529, 530-531, 532-533, 534-535, 536-537, 538-539, 540-541, 542-543, 544-545, 546-547, 548-549, 550-551, 552-553, 554-555, 556-557, 558-559, 560-561, 562-563, 564-565, 566-567, 568-569, 570-571, 572-573, 574-575, 576-577, 578-579, 580-581, 582-583, 584-585, 586-587, 588-589, 590-591, 592-593, 594-595, 596-597, 598-599, 600-601, 602-603, 604-605, 606-607, 608-609, 610-611, 612-613, 614-615, 616-617, 618-619, 620-621, 622-623, 624-625, 626-627, 628-629, 630-631, 632-633, 634-635, 636-637, 638-639, 640-641, 642-643, 644-645, 646-647, 648-649, 650-651, 652-653, 654-655, 656-657, 658-659, 660-661, 662-663, 664-665, 666-667, 668-669, 670-671, 672-673, 674-675, 676-677, 678-679, 680-681, 682-683, 684-685, 686-687, 688-689, 690-691, 692-693, 694-695, 696-697, 698-699, 700-701, 702-703, 704-705, 706-707, 708-709, 710-711, 712-713, 714-715, 716-717, 718-719, 720-721, 722-723, 724-725, 726-727, 728-729, 730-731, 732-733, 734-735, 736-737, 738-739, 740-741, 742-743, 744-745, 746-747, 748-749, 750-751, 752-753, 754-755, 756-757, 758-759, 760-761, 762-763, 764-765, 766-767, 768-769, 770-771, 772-773, 774-775, 776-777, 778-779, 780-781, 782-783, 784-785, 786-787, 788-789, 790-791, 792-793, 794-795, 796-797, 798-799, 800-801, 802-803, 804-805, 806-807, 808-809, 810-811, 812-813, 814-815, 816-817, 818-819, 820-821, 822-823, 824-825, 826-827, 828-829, 830-831, 832-833, 834-835, 836-837, 838-839, 840-841, 842-843, 844-845, 846-847, 848-849, 850-851, 852-853, 854-855, 856-857, 858-859, 860-861, 862-863, 864-865, 866-867, 868-869, 870-871, 872-873, 874-875, 876-877, 878-879, 880-881, 882-883, 884-885, 886-887, 888-889, 890-891, 892-893, 894-895, 896-897, 898-899, 900-901, 902-903, 904-905, 906-907, 908-909, 910-911, 912-913, 914-915, 916-917, 918-919, 920-921, 922-923, 924-925, 926-927, 928-929, 930-931, 932-933, 934-935, 936-937, 938-939, 940-941, 942-943, 944-945, 946-947, 948-949, 950

11A 17 10/10

Doc. B. A. 11.

2A 1A 2A

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HUYNH BÁ HẢI Nam, ~~nữ~~ Nam Ngày sinh 24 tháng 11 năm 1975
Nơi sinh (tỉnh, nước) Saigon Việt Nam, chiều cao 141 cân nặng 32
CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha Huỳnh Bá Sư	25-6-1939	Chợ Lớn Việt Nam				Việt Nam
Mẹ Bùi Thị Ngon	5-3-1938	Chợ Lớn Việt Nam				Việt Nam

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào) ✓

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

Ngày lập hôn thú : _____ Tại _____
CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào) ✓

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, n nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Huỳnh Bá Khanh	Nam	21-6-1965	Saigon Việt Nam				Việt Nam
Huỳnh Phùng Mỹ	Nữ	20-12-1966	Saigon Việt Nam				-
Huỳnh Phùng Tiến	Nữ	23-10-1969	Saigon Việt Nam				-
Huỳnh Phùng Văn	Nữ	12-2-1970	Saigon Việt Nam				-
Huỳnh Bá Đạt	Nam	16-1-1975	Saigon Việt Nam				-

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH : _____

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

1000

Định làm nghề gì ở nước ngoài : _____

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA : ghi từng thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng cấp năm nào _____

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOẠN Không

Kling

Từ 1981 đến 1991 tại M/L cũ xã Phú Lâm C Huyện

Chang -

Ký tên _____ Ngày 8 tháng 8 năm 1991

Ngày 8 tháng 8 năm 1991

Tên họ, địa chỉ người nhận thư ở nước ngoài:

Huyện - Ba - Hải

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC ĐỂ SINH SỐNG

THỜI GIAN		Tên cơ quan, đơn vị, địa điểm	Cấp bậc, làm việc gì
Từ _____	Đến _____		
		2	

Định làm nghề gì ở nước ngoài : _____

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA : ghi từng thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng cấp năm nào

THỜI GIAN		Tên trường	Cấp nào, lớp mấy	Văn bằng
Từ 1981	Đến 1991	Trường An Lạc Huyện Bình Chánh	Cấp I, II (lớp 9)	Phổ Thông Cấp 2

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOẠN _____ Không _____

10 năm gần đây bạn đã sống tại đâu (ghi rõ địa chỉ)

Từ 1981 đến 1991 tại 111 Cư xá Phú Lâm Huyện Bình Chánh

Bạn đã sống ở nước ngoài lần nào chưa (ghi rõ năm sống, làm gì, ở đâu) : _____

Nếu bạn từ nước ngoài đến Việt Nam sống (ghi rõ đến năm nào, quốc tịch gì) : _____

Quốc tịch của bạn trước kia : Việt Nam quốc tịch hiện nay : Việt Nam

Riêng đối với nữ : bạn đang có mang không ?

Ngoại ngữ : ANH nói _____ đọc _____ viết _____
PHÁP _____
VIỆT X X X

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật.

Ký tên

Ngày 8 tháng 8 năm 1991

Đạt

HUYNH BÁ ĐẠT

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HUYNH BÁ ĐẠT Nam, nữ Nam Ngày sinh 16 tháng 01 năm 1975

Nơi sinh (tỉnh, nước) Saigon Việt Nam, chiều cao 157 cân nặng 44

CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha <u>Huỳnh Bá Sửu</u>	<u>25-6-1939</u>	<u>Đô Lầu Việt Nam</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>0</u>	<u>Việt Nam</u>
Mẹ <u>Bùi Thị Năm</u>	<u>5-3-1938</u>	<u>Đô Lầu Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly di và đã chết năm nào)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

Ngày lập hôn thú : _____ Tại _____

CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

[illegible]

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sanh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiep	Nơi cư trú hiện tại
Huỳnh Bá Chánh	Nam	21-6-1965	Saigon Việt Nam	-	-	-	Việt Nam
Huỳnh Phụng Mỹ	Nữ	20-12-1966	-	-	-	-	-
Huỳnh Phùng Trùng	Nữ	23-10-1969	-	-	-	-	-
Huỳnh Phùng Văn	Nữ	12-2-1979	-	-	-	-	-
Huỳnh Bá Hải	Nam	24-11-1975	-	-	-	-	-

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH :

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HUYNH PHUNG TRINH Nam, nữ NỮ Ngày sinh 23 tháng 10 năm 1969
Nơi sinh (tỉnh, nước) Saigon - Viet Nam, chiều cao 158 cân nặng 57
CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha Huỳnh Ba Sĩ	25-6-1939	Chợ Lớn Việt Nam				Viet Nam -
Mẹ Bùi - Thị - Năm	5-3-1938	Chợ Lớn Việt Nam				Viet Nam -

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào) ✓

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

Ngày lập hôn thú : _____ Tại _____
CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, n rúc)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào)

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Huỳnh Bá Chánh	Nam	21-6-1965	Saigon Viet Nam				Viet Nam
Huỳnh Phùng Mỹ	Nữ	20-12-1966	Saigon Viet Nam				-
Huỳnh Phùng Văn	Nữ	12-2-1973	Saigon Viet Nam				-
Huỳnh Bá Đạt	Nam	16-1-1975	Saigon Viet Nam				-
Huỳnh Bá Hải	Nam	24-11-1975	Saigon Viet Nam				-

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH : _____

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC ĐỂ SINH SỐNG

THỜI GIAN		Tên cơ quan, đơn vị, địa điểm	Cấp bậc, làm việc gì
Từ _____	Đến _____		

Định làm nghề gì ở nước ngoài : _____

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA : ghi từng thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng cấp năm nào

THỜI GIAN		Tên trường	Cấp nào, lớp mấy	Văn bằng
Từ 1974	Đến 1975	Trường Nữ Rod - Epia	Cấp 1 lớp 1	
1975	1988	Trường An - Lạc Huyện Bình Châu	Cấp I, II (lớp 2 đến lớp 9)	

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOẠN _____ KHÔNG _____

10 năm gần đây bạn đã sống tại đâu (ghi rõ địa chỉ)

Từ 1981 đến 1991 tại 11 Cui - xã Phu Lâm Huyện Bình Châu

Bạn đã sống ở nước ngoài lần nào chưa (ghi rõ năm sống, làm gì, ở đâu) : _____

Nếu bạn từ nước ngoài đến Việt Nam sống (ghi rõ đến năm nào, quốc tịch gì) : _____

Quốc tịch của bạn trước kia : Việt Nam quốc tịch hiện nay : Việt Nam

Riêng đối với nữ : bạn đang có mang không ? KHÔNG

Ngoại ngữ : ANH nói _____ đọc _____ viết _____

PHÁP _____

VIỆT _____ X _____ X _____ X

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật

Ký tên
Binh

Ngày 8 tháng 8 năm 1991

HUY NH - PHUNG - TRINH

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HUYNH PHUNG VAN, nam, nữ Nữ Ngày sinh 12 tháng 2 năm 1972
Nơi sinh (tỉnh, nước) Saigon Việt Nam, chiều cao 163 cân nặng 47
CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha Huỳnh Bá Sư	25-6-1939	Chu Lớn Việt Nam				Việt Nam
Mẹ Bùi Thị Năm	5-3-1938	Chu Lớn Việt Nam				Việt Nam

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

Ngày lập hôn thú : Tại
CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, n rúc)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Huỳnh Bá Thành	Nam	21-6-1965	Saigon Việt Nam				Việt Nam
Huỳnh Phụng Mỹ	Nữ	20-12-1966	Saigon Việt Nam				-
Huỳnh Phụng Trinh	Nữ	23-10-1969	Saigon Việt Nam				-
Huỳnh Bá Đạt	Nam	16-1-1975	Saigon Việt Nam				-
Huỳnh Bá Hải	Nam	24-11-1975	Saigon Việt Nam				-

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH :

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

20 JULY 68

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC ĐỂ SINH SỐNG

[illegible]

Định làm nghề gì ở nước ngoài :

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA: ghi từng, thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng, cấp năm nào. (1/3/2000)

toán học và các môn khoa học khác.

THỜI GIAN		Tên trường	Cấp nào, lớp mấy	Văn bằng
Từ 1979	Đến 1989	Trường An Lạc Huyện Bình Chánh	Cấp I, II, III (lớp 10)	Phổ Thông Cơ Sở
1989	1991	Học nghề Thiên Văn máy		

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOẠN KHÔNG

10 năm gần đây bạn đã sống tại đâu (ghi rõ địa chỉ)

Từ năm 1981 đến năm 1991 tại MLC và Xưởng sản phẩm ở Huyện B. và

Bạn đã sống ở nước ngoài lần nào chưa (ghi rõ năm sống, làm gì, ở đâu) :

họ và tên (viết hoa)	ngày sinh	quê quán	trình độ học vấn	trình độ chuyên môn	trình độ ngoại ngữ	viết
Nếu bạn từ nước ngoài đến Việt Nam sống (ghi rõ đến năm nào, quốc tịch gì) :						
Quốc tịch của bạn trước kia : <u>Việt Nam</u> quốc tịch hiện nay : <u>Việt Nam</u>						
Riêng đối với nữ : bạn đang có mang không ? <u>KHÔNG</u>						
Ngoại ngữ : ANH nói <u> </u> đọc <u> </u> viết <u> </u>						
PHÁP <u> </u> <u> </u> <u> </u>						
VIỆT <u> </u> <u> </u> <u> </u>						
Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật.						

Ký tên

Van

HUYNH PHUNG VAN

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HUYNH BA THANH Nam, nữ Nam Ngày sinh 21 tháng 06 năm 1965

Nơi sinh (tỉnh, nước) Sài Gòn - Việt Nam, chiều cao 168 cân nặng 45

CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha HUỠNH BÁ SỰ	25.06.1939	Club lớn - Việt Nam				Việt Nam
Mẹ BUI THI NAM	05.03.1938	Club lớn - Việt Nam				Việt Nam.

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

Ngày lập hôn thú : _____ Tại _____

CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

[illegible]

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

[illegible]

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH : _____

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

2014.01.01

not only

Dinh làm nghề gì ở nước ngoài :

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA: ghi từng thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng cấp năm nào

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOÀN

Không

10 năm gần đây bạn đã sống tại đâu (ghi rõ địa chỉ)

Từ năm 1981 đến năm 1991 tại 11/1 cũ xã Phú Lâm C - An Lai Bình Chánh - TP HCM

Bạn đã sống ở nước ngoài lần nào chưa (ghi rõ năm sống, làm gì, ở đâu) :

Ký tên

Ngày 07/08/1991

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Chanel

Huỳnh Bá Chánh

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên HUYNH PHUNG MY Nam, nữ Nữ Ngày sinh 20 tháng 12 năm 1966
Nơi sinh (tỉnh, nước) Saigon Việt Nam, chiều cao 157 cân nặng 46
CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha Huỳnh Bá Sĩ	25-6-1929	Quê Lớn Việt Nam				Việt Nam
Mẹ Bùi Thị Năm	5-3-1938	Quê Lớn Việt Nam				Việt Nam

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

Ngày lập hôn thú : Tại
CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, n rốc)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Huỳnh Bá Châu	Nam	21-6-1965	Saigon Việt Nam				Việt Nam
Huỳnh Phụng Trinh	Nữ	23-10-1969	Saigon Việt Nam				Việt Nam
Huỳnh Phụng Vân	Nữ	12-2-1972	Saigon Việt Nam				Việt Nam
Huỳnh Bá Đạt	Nam	16-1-1975	Saigon Việt Nam				Việt Nam
Huỳnh Bá Hữu	Nam	24-11-1978	Saigon Việt Nam				Việt Nam

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH :

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC ĐỂ SINH SỐNG ✓

THỜI GIAN		Tên cơ quan, đơn vị, địa điểm	Cấp bậc, làm việc gì
Từ _____	Đến _____		

Định làm nghề gì ở nước ngoài : _____

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA : ghi từng thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng cấp năm nào

THỜI GIAN		Tên trường	Cấp nào, lớp mấy	Văn bằng
Từ <u>1973</u>	Đến <u>1975</u>	<u>Trường Nữ Rach Gia</u>	<u>Cấp I (lớp 1, 2)</u>	<u>Phổ² Thông Cơ Sở</u> <u>và Phổ² Thông</u> <u>Trung học.</u>
<u>1975</u>	<u>1987</u>	<u>Trường An Lạc Huyện Bình Chánh.</u>	<u>Cấp I, II, III</u>	

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOẠN KHÔNG

10 năm gần đây bạn đã sống tại đâu (ghi rõ địa chỉ)

Từ 1981 đến 1991 tại M. xã Phú Sơn C Huyện Bình Chánh

Bạn đã sống ở nước ngoài lần nào chưa (ghi rõ năm sống, làm gì, ở đâu) : _____

Nếu bạn từ nước ngoài đến Việt Nam sống (ghi rõ đến năm nào, quốc tịch gì) : _____

Quốc tịch của bạn trước kia : Việt Nam quốc tịch hiện nay : Việt Nam

Riêng đối với nữ : bạn đang có mang không ?

KHÔNG

Ngoại ngữ : ANH nói x đọc x viết x

PHÁP _____

VIỆT x x x

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật.

Ký tên

Ngày 8 tháng 8 năm 1991

Huỳnh. Phụng. Mỹ

HUỲNH. PHỤNG. MỸ

15/8
20/8

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên: HUYNH BA SU Nam, rở Nam Ngày sinh 25 tháng 6 năm 1939
 Nơi sinh (tỉnh, nước): Chợ Lớn Việt Nam chiều cao 165 cân nặng 45
 CHA MẸ: (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha <u>Huỳnh Thi Biên</u>	<u>1903</u>	<u>Chợ Lớn (Việt Nam)</u>				<u>Chết năm 1975</u>
Mẹ <u>Lê Thi Hương</u>	<u>1906</u>	<u>Chợ Lớn (Việt Nam)</u>				<u>Chết năm 1965</u>

VỢ CHỒNG: (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
<u>Bùi Thị Năm</u>	<u>5.3.1938</u>	<u>Chợ Lớn (Việt Nam)</u>	<u>Buôn bán</u>	<u>Đi cùng</u>

Ngày lập hôn thú: 27-2-1965 Tại Xã Phước Lợi Quận Bến Lức (T.A)

CON CÁI: (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
<u>Huỳnh Bá Thành</u>	<u>Nam</u>	<u>21.6.1965</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đi cùng</u>
<u>Huỳnh Phùng Mỹ</u>	<u>Nữ</u>	<u>20.12.1966</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đi cùng</u>
<u>Huỳnh Phùng Trí</u>	<u>Nữ</u>	<u>23.10.1969</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đi cùng</u>
<u>Huỳnh Phùng Văn</u>	<u>Nữ</u>	<u>19.2.1972</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đi cùng</u>
<u>Huỳnh Bá Đạt</u>	<u>Nam</u>	<u>16.1.1975</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đi cùng</u>
<u>Huỳnh Bá Hải</u>	<u>Nam</u>	<u>24.11.1975</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đi cùng</u>

ANH CHỊ EM: Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
<u>Huỳnh Phùng Võ</u>	<u>Nữ</u>	<u>1926</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Huỳnh Bá Thưởng</u>	<u>Nam</u>	<u>1928</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Huỳnh Phùng Trí</u>	<u>Nữ</u>	<u>1929</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Huỳnh Phùng Tiên</u>	<u>Nữ</u>	<u>1931</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Huỳnh Phùng Văn</u>	<u>Nữ</u>	<u>1933</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Huỳnh Bá Cường</u>	<u>Nam</u>	<u>1936</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Hoa Kỳ ODP 1989</u>
<u>Huỳnh Bá Xuân</u>	<u>Nam</u>	<u>1937</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Pháp Du học 1973</u>
<u>Huỳnh Bá Sơn</u>	<u>Nam</u>	<u>1943</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH:

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC ĐỂ SINH SỐNG

THỜI GIẠN		Tên cơ quan, đơn vị, địa điểm	Cấp bậc, làm việc gì
Từ 1966	Đến 1966	Tổng Nha Điện - Địa Saigon	Cán sự địa chánh - Đặc cấp
1966	1971	Đi Điện - Địa Cà Mau	Trưởng Ty
Tháng 5/1968	đến tháng 12/1968	Tổng Nha Điện - Địa học khoa 3/68 Sĩ quan Thủ Đức Sở quân 59/158.519	Trung úy - Biệt phái về nhiệm vụ (Trưởng Ty Điện - Địa Cà Mau)
1971	1973	Ty Điện - Địa Bình Dương	Trưởng Ty
1973	30/4/1975	Ty Điện - Địa Kiên Giang	Trưởng Ty
1/5/1975	11/9/1980	Học Tập Cải Tạo Tại Trung Tâm Cải Tạo U Minh Kiên Giang (Rạch Giá)	
11/9/1980	đến nay	Ngũ tại 11/2, Xã Phú Lân C Huyện Bình Chánh	Buôn bán (nước giải khát)

Định làm nghề gì ở nước ngoài :

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA : ghi từng thời gian, cấp mấy, trường nào, bằng cấp năm nào

THỜI GIẠN		Tên trường	Cấp nào, lớp mấy	Văn bằng
Từ 1950	Đến 1953	Trường Tiểu học Gò Đen Tỉnh Long An	Tiểu học	Tiểu học
1953	1957	Trường Trung học Chu Văn An ở Sài Gòn	Trung học	Trung học (BEP)
1957	1959	Trường THPT (Sài Gòn)	Cấp 3	Tiểu Tài
1959	1962	Cao đẳng Công Chánh Phú Thọ - Saigon	Trung cấp	Cán sự Địa Chánh

TẬT NGUYÊN VÀ BỆNH HOAN

10 năm gần đây bạn đã sống tại đâu (ghi rõ địa chỉ)

Từ 1981 đến 1991 tại 11/2 xã Phú Lân C Huyện Bình Chánh

Bạn đã sống ở nước ngoài lần nào chưa (ghi rõ năm sống, làm gì, ở đâu) :

Từ 2/4/1973 đến 27/4/1973 tham quan tại Đài Loan về Cần Thơ và Cần Thơ, Điện Biên

Nếu bạn từ nước ngoài đến Việt Nam sống (ghi rõ đến năm nào, quốc tịch gì) :

Quốc tịch của bạn trước kia : Việt Nam quốc tịch hiện nay : Việt Nam

Riêng đối với nữ : bạn đang có mang không ?

Ngoại ngữ : ANH nói x đọc x viết x
PHÁP x x x
VIỆT x x x

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật.

Ký tên

Ngày 8 tháng 8 năm 1991

Huyệch Bá Sơ

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên BUI THI NAM Nam, nữ Nữ Ngày sinh 5 tháng 3 năm 1938
Nơi sinh (tỉnh, nước) Chợ Lớn Việt Nam, chiều cao 159 cân nặng 45
CHA MẸ : (liệt kê cả người sống lẫn chết và cha mẹ kế ghi năm chết)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
Cha <u>Bui Văn Phai</u>	<u>1911</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Đang sống Trại Long An .VN</u>
Mẹ <u>Nguyễn Thị Thiện</u>	<u>1912</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Chết năm 1979</u>

VỢ CHỒNG : (nhớ kê tất cả người đang sống chung, đã ly dị và đã chết năm nào)

HỌ TÊN	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
<u>HUYỀN BA SÌ</u>	<u>25.6.1939</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>	<u>Buôn Bán</u>	<u>Đ/Cung</u>

Ngày lập hôn thú : 27 - 2 - 1965 Tại Xã Phước Lễ Quận Bến Lức Long An
CON CÁI : (kể tất cả người sống lẫn chết năm nào, con cái cùng cha khác mẹ và ngược lại và con nuôi) nếu ở nước ngoài thì ghi rõ năm đến nước đó bằng phương tiện gì, qua nước nào)

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, n rớc)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
<u>Huyền Bá Chánh</u>	<u>Nam</u>	<u>21.6.1965</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				<u>Đ/Cung</u>
<u>Huyền Phùng Mỹ</u>	<u>Nữ</u>	<u>20.12.1966</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				
<u>Huyền Phùng Tiến</u>	<u>Nữ</u>	<u>23.10.1969</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				
<u>Huyền Phùng Vân</u>	<u>Nữ</u>	<u>12.2.1973</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				
<u>Huyền Bá Đạt</u>	<u>Nam</u>	<u>16.1.1975</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				
<u>Huyền Bá Hải</u>	<u>Nam</u>	<u>24.11.1975</u>	<u>Saigon Việt Nam</u>				

ANH CHỊ EM : Kể tất cả người sống lẫn chết, và anh em cùng mẹ khác cha hoặc ngược lại anh chị em nuôi nếu chết ghi rõ năm chết, ở nước ngoài ghi rõ năm đến nước đó, bằng phương tiện gì, qua nước nào

HỌ TÊN	Nam nữ	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (tỉnh, nước)	Hôn nhân	Số con	Nghề nghiệp	Nơi cư trú hiện tại
<u>Bui Thị Tư</u>	<u>Nữ</u>	<u>1935</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Bui Văn Tâm</u>	<u>Nam</u>	<u>1940</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Bui Văn Thụy</u>	<u>Nam</u>	<u>1947</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Bui Văn Ry</u>	<u>Nam</u>	<u>1949</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Bui Văn A</u>	<u>Nam</u>	<u>1951</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>
<u>Bui Thị Kim Anh</u>	<u>Nữ</u>	<u>1953</u>	<u>Chợ Lớn Việt Nam</u>				<u>Việt Nam</u>

TÊN HỌ, ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH : _____

Tên họ, địa chỉ người thân thuộc ở nước ngoài trừ người bảo lãnh

gợi ý nhé!

Bui - thi - Nam



Trong ảnh 3/10/1991.

- Bên phải (đứa cao) Huỳnh Bá Đạt
sinh ngày 16.01.1975
Hiện tại đang học lớp 10.
- Bên trái (đứa thấp) : Huỳnh Bá Hải²
sinh ngày 24.11.1975.
Hiện tại đang học lớp 10.
- Do số chiều lệch nhiều của Đạt
và Hải nên phải đoán đã
không tin rằng Bá Hải sinh
năm 1975 hơn nữa do họ
tên công an H. Bình Châu ghi
sai năm sinh của Bá Hải và
còn sót lại những không đồng
đều làm cho phải đoán càng
thêm nghi ngờ. Do đó phải
đoán đã nghi ngờ tất cả
họ B. Đức gả. Nên con kính
như hai bác giúp gả thêm con

①
Ngày 21 tháng 8 năm 1991

Người gọi: Huỳnh Bá. Sự và gia đình
thuộc diện ODP (FOI-1060) đã được phái đoàn
Hoa Kỳ phỏng vấn ngày 20.8.1991 những bí
tử chối; hiện ngụ tại 111 cũ xa Phú Lâm
C Huyện Bình - Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Thỉnh gọi: Ông Giám. Đốc ORDERLY
DEPARTURE PROGRAM, 127 Panjabum Building
9th floor Sathorn Tai Road Bangkok 10126
Thailand.

Chúng tôi xin trình bày tất cả sự thật
về hồ sơ của gia đình tôi đã bị phái đoàn phỏng
vấn Hoa Kỳ từ chối ngày 20.8.1991, phần lớn
không phải do chúng tôi gây ra:

① Tổ hồ khác: Tôi là con khác của gia đình
chúng tôi, do Công An Huyện Bình - Chánh đã ghi sai
năm sinh của con tôi là Huỳnh Bá Hải, nên Công An
đã xác lại cho đúng năm là 1975, nhưng thiếu sót
không có đóng dấu và ký tên xác nhận ngay cho "Sở"
nên làm cho Phái đoàn nghi ngờ tôi giả mạo về
vấn đề này. Thật sự con tôi sinh đúng ngày
21.11.1975, có một sổ giấy tờ chứng minh, đính
kèm theo:

- giấy khai sinh -
- giấy dịch vụ lao lúc mới sinh -
- học bạ.

Tôi nghỉ học học hiện tại từ từ chúng
mình hai điều sau đây:

1. Chính xác, Huỳnh Bá Hải là con ruột tôi.
2. Huỳnh Bá Hải từ 16 tuổi mặc dù
sẽ phát triển cơ thể của con tôi giống như
một đứa trẻ 11-12 tuổi mà Phái đoàn đã nhận định
và nghi ngờ về gia đình tôi.

Chính hàng thiếu dinh dưỡng và cơ xương
của con tôi trong thời gian dài nên đã trở nên
tinh trạng này!

Đặc biệt gia đình tôi có hai đứa con
sinh cùng một năm:

②

- Huỳnh Bá Đạt sinh ngày 16.01.1975

- Huỳnh Ba Hải sinh ngày 24.11.1975

Tuy nhiên sự phát triển về thể chất của hai đứa trẻ hoàn toàn khác nhau.

Hơn nữa ở Việt Nam thì thường gặp tình trạng người mẹ đẻ năm đầu, một đứa con đẻ cuối năm đầu, một đứa con đẻ, đây là chuyện bình thường.

2/ Phái đoàn tá nghĩa người tị nạn ra trại năm 1980 mà mãi đến năm 1988 mới được nhập hộ khẩu. Tôi xin trình bày như sau:

Giấy ra trại của tôi cho về với tư quan Gô đen, Quốc gia Tình Lang An, nhưng sau 30-4-1975 Ba tôi đã chết nhà của người con nên tôi về nhà vợ tôi để tạm trú theo địa chỉ 11.1 cũ - xã Phú Lâm C Huyện Bình Chánh Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trong thời gian đó tôi tục nhập hộ khẩu từ tỉnh về thành Phố Hồ Chí Minh rất khó khăn (do kế hoạch dân số của Thành Phố Hồ Chí Minh) nên cho mãi đến năm 1988 Công An Thành Phố Hồ Chí Minh và Công An Huyện Bình Chánh mới cho tôi nhập hộ khẩu.

③ Khi Phái đoàn Hoa Kỳ hỏi tôi ngày ra khỏi trại giam là ngày này? Vì tôi đã tuyên bố với họ thật nên tôi trả lời chính xác ngày ra khỏi trại giam của tôi là ngày 11.09.1980. Khác với Quyết định thả tôi ra là ngày 08.09.1980.

Do Phái đoàn Hoa Kỳ không hiểu ý tôi trả lời về sự khác nhau của hai ngày này nên cho là tôi trả lời sai và nghị quyết gia đình tôi.

Cả cả những Tổng Giám Cải tạo ở Việt Nam như tôi biết thì ngày Quyết định thả là một ngày, còn ngày ra khỏi trại giam là một ngày khác; sau ngày có Quyết định thả.

Nên ngày 2.9.1980 là ngày có Quyết định thả tôi, nhưng tôi vẫn còn ở trại giam một vài cái lý do như người sắp được thả. Mãi đến sáng ngày 11.9.1980 tôi đã

③

được gọi tập trung đến Hội Trường của Trung Tâm
Cải Tạo Nông Trường U-Minh, Tỉnh Kiên Giang
và được cấp phát Quyết định, trả đi ngày 4-9-1980
mà không có cấp giấy ngay cả khối trại -

Đây là hoàn toàn sự thật, nếu cần ông
Giám Đốc có thể hỏi bất cứ người nào đi theo
chương trình ODP hoặc diện HO mà có giấy trả, thì
cắt cò. Cũng ngày thì và ngày cả khối trại giam
là hoàn toàn hoàn ngày khác nhau -

Hiện nay tôi có một người bạn là Ông Lê Văn
Giáo hiện đã đăng ký chuyển bay theo danh sách
Hog, là người biết cắt cò về tôi, chúng tôi đã
cùng vào trại giam một lúc, cùng ở chung một Trung
Tâm Cải tạo và có giấy ra trại giống nhau -

Nếu cần xin Ông Giám Đốc khỏi đi qua
người này về trường hợp của tôi là sự thật -

Những lời khai trên đây cũng như hồ sơ
của chúng tôi là hoàn toàn đúng sự thật -

Gia đình chúng tôi rất thương kính xin Ông
Giám Đốc vui lòng xem xét về trường hợp vô cùng
đặc biệt này của chúng tôi. Chúng tôi đang
mong chờ sự phúc đáp của Ông.

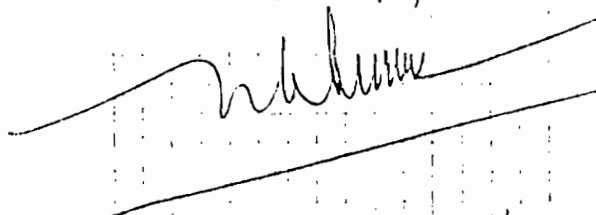
Gia đình chúng tôi chân thành cảm ơn
Ông Giám Đốc, Phái Đoàn Hoa Kỳ và chương trình
ODP đã cho chúng tôi 16 năm được đi và
học bổng.

Riêng tất cả sự kiện xảy ra này phần lớn
không phải do chúng tôi gây ra -

Tôn trọng kính chào Ông Giám Đốc
Kính đơn,

Xin đính kèm các bản photo:

1. Khai sinh.
2. Giấy chứng tử lao.
3. Giấy ra trại.
4. Học bạ.
5. Hộ khẩu.



HUY NH BA' SU'

TO: DIRECTOR

Orderly Departure Program
127 Panjabum Building 9th floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120 Thailand

FROM: HUYNH BIA SỰ và gia
đình (FOI.1060) đã được Phái
toàn Hoa-Lý Phóng viên ngày 23-8-
1991. Hiện cư ngụ tại 11L cũ-xã
Phước Lâm C Huyện Bình Chánh
Thành Phố Hồ Chí Minh
Việt Nam.

Ngày 3 tháng 9 năm 1991

Thưa Ông Giám Đốc,

Chúng tôi đã gửi đến Ông Giám Đốc

hồ sơ xin cứu xét về vấn đề phỏng vấn trường hợp
đặc biệt của gia đình chúng tôi: hồ sơ này tôi đã
gửi đi từ Việt Nam ngày 24-8-1991

1- Hôm nay, tôi xin tiếp tục báo tức
lộ khẩu của gia đình tôi, sau khi Công An Huyện Bình
Chánh đã xác nhận năm sinh của con tôi là HUYNH
BÁ HẢI sinh năm 1975 là đúng sự thật. Ngay Công
An xác nhận điều chỉnh hồ khẩu là ngày 28-8-1991
- Xin xem mặt sau của tờ hồ khẩu ở phần: những
thay đổi khác (Trước kia Công An Huyện Bình
Chánh ghi năm sinh của con tôi là HUYNH BẢ HẢI nên
đã sửa lại cho đúng là năm 1975 mà không có
ký xác nhận vào tờ hồ khẩu).

Từ bước đến nay gia đình chúng
tôi không phát hiện được sai sót nào trên tờ
hồ khẩu nên không có điều chỉnh.

- Mặt khác, trên tờ hồ khẩu con
tôi là HUYNH BẢ HẢI sinh năm 1975 (24-11-1975)
đã chính thức được nhập hộ khẩu vào ngày 1-10-
1976, lúc này con tôi được một tuổi.

(xin xem cột thứ 8 trên tờ báo Nhân Dân, phần: ngày tháng năm đăng ký nhập khẩu thường trú)

- Điều này chứng tỏ rằng con tôi: Huỳnh Bá Hải đã nhập hộ khẩu được 15 năm, do đó chắc chắn là con tôi phải hơn 15 tuổi.

Tôi xin nói thêm rằng lúc nhập hộ khẩu cho con tôi là Huỳnh Bá Hải (nhập hộ khẩu ngày 1-10-1976), thì chúng tôi hoàn toàn chưa biết về chương trình ODP.

2- Chúng tôi xin bổ túc hình ảnh của hai đứa con tôi mới chụp xong ngày 30-8-1991. Do có sự khác biệt về sự phát triển cơ thể của hai đứa con tôi, sự chênh lệch rất đặc biệt này đã làm cho phái đoàn Hoa Kỳ phải vào ngày 20-8-1991 đã nghĩ rằng đứa con Huỳnh Bá Hải của chúng tôi không đủ 16 tuổi. Hiện tại cả hai đứa con tôi đang vẫn đang học lớp 10 trường An Lạc Huyện Bình Chánh. Sự kiện nêu trên là sự thật rõ ràng. Chúng mình rằng con tôi là Huỳnh Bá Hải là sự thật và sinh đúng ngày tháng (24-11-1975) năm 1975.

Chúng tôi kính mong rằng Ông Giám Đốc và P. phái đoàn là những người rất thông minh sẽ nhận xét đúng về sự thật của gia đình tôi và những khó khăn mà gia đình tôi đã gặp phải.

Kính xin Ông Giám Đốc vui lòng chú ý xét cho tương hợp đặc biệt này của gia đình tôi.

Chúng tôi chờ đợi và hy vọng sự phục đáp của Ông Giám Đốc. Thành thật cảm ơn Ông - Trân trọng kính chào Ông.



HUỲNH BÀ SĨ

TO: DIRECTOR

Orderly Departure Program
127 Panjabum Building 9th floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120 Thai Land

From: HUYNH BA SU và
gia đình (FOI-1060) đã được Phái
đoàn Hoa Kỳ Phụng Vãn ngày 20-8-
1991. Hiện cư ngụ tại 11L cũ - xã
Phước Lâm Huyện Bình - Chánh
Thị, Phố Hồ - Chí - Minh
Việt - Nam.

Ngày 8 tháng 9 năm 1991

Thưa Ông Giám-Đốc,

Chúng tôi xin tiếp-lục gửi đến Ông
Giám-Đốc hồ-tư liệu giấy tờ mà tôi đã gửi đến
Ông Giám-Đốc xin cầu xét hồ-sơ phụng-vãn của
tôi gửi ngày 24-8-1991 và ngày 3-9-1991.

Sau khi tôi được thả ra khỏi trại giam (Hồng-
Trưởng U-Minh Tỉnh Kiên - Giang Rạch - Giá) ngày 11-9-
1980 tức trễ hơn một tuần so với ngày Ký Quyết
định thả là ngày 4-9-1980.

Đến chiều ngày 12/9/1980 tôi mới về đến nhà
tôi (83' 11L cũ xã Phước-Lâm Huyện Bình - Chánh)

Tôi có trình địa-phương xin tạm trú.

- Lý do giấy ca-trai của tôi để địa-chỉ
Đội đơn xã Phước Lợi Huyện Bình - Lục Tỉnh Long - An
(nơi còn nhớ tôi ở với Ba tôi và đi học tại Trường
Đội đơn xã Phước Lợi này)

Ngày 16-9-1980 tôi đã trình diện tại xã
Phước Lợi, nơi đây Công An xã Phước Lợi không
xác nhận ngay trình diện của tôi trên giấy ca-trai,
như các địa-phương khác mà cấp cho tôi một giấy
trình diện ngày 16-9-1980 và đồng thời xác nhận
rằng tôi không còn thân nhân và nhà cửa ở đây
mãi, nên đã chuyển về Công An xã An - Lạc

Huyện Bình Chánh giải quyết vì vợ con tôi hiện cư ngụ tại
M L cũ - Xã Phú Lâm & Xã An Lạc Huyện Bình - Chánh
Thành Phố Hồ - Chí - Minh.

- Ngày 16-9-1980 tôi có làm đơn xin Công An Xã
An Lạc Huyện Bình Chánh xin tạm trú 06 tháng tại nhà
tôi mà vợ con tôi đang ở, nhưng Công An Xã An Lạc
chỉ cho 30 ngày theo quyền hạn của xã kể từ ngày
17-9-1980.

- Đến ngày 18-10-1980 sau khi hết hạn tạm trú, tôi
có xin Công An Xã An Lạc gia hạn thêm 3 tháng,
nhưng tôi chỉ được cho tạm trú 30 ngày kể từ ngày
18-10-1980

- Đến ngày 21-11-1980 tôi xin gia hạn tạm trú, có
xác nhận của Ban chấp hành ấp 3 xã An Lạc chuyển
đến Công An Xã An Lạc giải quyết, nhưng ở đây
yêu cầu tôi xuất trình hôn thú. Sau khi tôi xuất
trình hôn thú thì Công An Xã An Lạc không cho
gia hạn tạm trú nữa mà xem như tôi được tạm trú
hợp pháp tại nhà của tôi mà vợ con tôi đang ở.

- Lúc này tôi chưa đủ thời gian tạm trú nên chưa
được nhập hộ khẩu. Mãi đến năm 1988 theo tục
nhập hộ khẩu càng ngày càng đơn giản hơn nên Công
An Huyện Bình Chánh đã chấp thuận cho tôi nhập
hộ - Khẩu.

- Thời gian lúc tôi còn ở trại giam (Nông Trường
U-Minh Tỉnh Kiên Giang Rach Gia' kinh lang-thu' 7
Huyện An-Biên), vợ tôi có đi thăm nuôi tôi nhiều
lần, lúc đó Cát Kheo nhận nên mỗi lần đi thăm
tôi thì phải có giấy phép xin đi đường
Tôi xin gửi kèm các giấy tờ thăm nuôi này

để chứng minh rằng đó là những sự thật của gia đình tôi trong lúc tôi còn đang ở trại giam

Tên đây là bằng chứng cho thấy rằng gia đình tôi là đúng sự thật và lúc nào gia đình tôi cũng gặp nhiều trở ngại.

Tân trọng kính xin Ông Giám Đốc vui lòng cân xét trường hợp đặc biệt của gia đình tôi.

Thành thật cảm ơn Ông Giám Đốc và chúng tôi mong chờ sự phúc đáp của Ông.

Tân trọng kính chào Ông,

- Xin gửi kèm các bản photocopy:
- Giấy trình diện của Công An xã Phước Lợi (1)
- Các giấy xin tạm trú (3)
- Các giấy thăm nuôi (3)

Như thế

HUYỀN H. BÀ. SỰ

Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.

- * -

Kính gửi: Công an xã An Lạc Huyện Bình Chánh.

Bác cũng các đồng chí như sau:

Anh. Huỳnh Bửu Sơn trước đây là trưởng

Cụ Tiệp địa kiên Giang sau đây là ta đến từ.

tập trung của ta nay xét thấy hoàn cảnh

gia đình cũng như sự giác ngộ của Anh Sơn

ta ta tha hạn trong khoảng thời gian này

mọi đồng chí trả mình thanh minh là

phước Lỗi. Quan là ở ở chỗ và phước Lỗi

thanh thư giấy ra trại của anh ghi tên

chỉ về phước Lỗi. Sau khi tên Đinh Chương

tôi xét về hoàn cảnh, tại địa phương

Chương tôi không phù hợp vì anh không còn

hạn nhân và nhà của tại phước Lỗi, còn là

còn về nhà của Chương thức thì ở ở ở

tiền lạc Chánh phủ Hồ Chí Minh

Hiện tại là số ý kiến cũng như d/c

trong các d/c nghiên cứu giúp tôi.

phước Lỗi. 16.08.1980
T.M.A.C.A.X.9

Đang nghiên cứu

Đang nghiên cứu

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thỉnh gửi: Ban Công An Xã
An Lạc Huyện Bình Chánh,
Ban công An khu vực Xã
An Lạc, huyện Bình Chánh

Đơn xin tạm trú

Tên trong kính xin ban
Công An Xã An Lạc và Ban Công An
khu vực Xã An Lạc Huyện Bình Chánh
sai lòng chấp thuận cho tôi là:
- HUYNH - BÀ - SÌ, sinh năm
1989 tại Chợ Lớn, được trả tự do
theo quyết định ngày 4-9-1980
đi về sum họp gia đình và làm
ăn.

- tạm trú tại nhà vợ tôi là
Bùi Thị Năm, số 11 L cũ Xã
Phước Lâm C, ấp 3 xã An Lạc, Huyện
Bình Chánh, trong vòng sáu tháng
để làm ăn và phục vụ gia đình.

xai nhau -

phó et

Cuò CA xa An/ae

7. Великий

UBND. XÃ AN LẠC
CHỦ TỊCH

план год 10



Leung Wan So

ĐR. Zin ja Ngy Thiem

03. Проф. член: С.А. Жданов

May 18/10

113.

113. 18

W. H. H. H.

Ngày 16 tháng 09 năm 1981

Где-то

Huyul - ba - Su

Xin kính chào tổ y viên
của Ban Công An xã Phú's Lạc

Geo. E. Smith

Xét nhân đk có thể

penis-bao xin tan, lu

10m8 e luyen oterim?

on xã giải quyết. /

Legacy 16.9.80

T.M. & S.L.

75x2

ה'תש"א

Cộng-Hòa-Xã-Hội-Chủ-Nghĩa-Việt-Nam
ĐỘC-LẬP TỰ-DO HẠNH-PHÚC

Lính gọi: Ban Công-An xã An-Lạc
Huyện Bình-Chánh,
Ban Công-An khu vực xã An-Lạc
Huyện Bình-Chánh,

Đón xin tạm trú,

Cần trọng kính xin Ban Công-An
xã An-Lạc và Ban Công-An khu vực xã An-Lạc
Huyện Bình-Chánh, vui lòng chấp thuận cho tôi:
- HUYNH-BA-SU, sinh năm 1939 tại Chợ-
Đồn, được thả tự do theo quyết định ký ngày 4-
9-1980, đi về sum họp gia đình và làm an-
tạm trú tại nhà-tôi số 11 L ở xã
Phước-Lâm-C, ấp 3, xã An-Lạc Huyện Bình-Chánh,
mã hiện cư trú là Búi-thị-Năm và các con
tôi đang ở theo giấy chứng nhân số 1284/Q
ngày 01-10-1976.

trong vòng ba (03) tháng để phục vụ

gia đình và làm ăn

Trong khi chờ đợi chấp thuận, xin Ban Công
An xã và Ban Công an khu vực xã An Lạc Huyện
Bình Chánh, nhận nơi đây là biệt thự của gia
đình tôi.

Ngày 18-10-1980

Nguyễn Văn...

Huyệnh-bà-Sé

xã nhận

thư nhân cho Đp tập-tru 30 ngày

Kể từ ngày này

Ngày 18-10-1980

88 Xã Nhân-Chức-ký Bền-Dây

phân cho xã: Cũ - CA xã

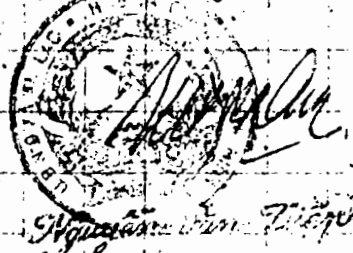
An-Lạc ngày 18 tháng 10 năm 1980

TM: UBND xã

Ủy-Viện-Thư-Ký

Nguyễn Văn...

phân cho xã A



Cộng-Hoa Xã-Hội Chủ-Nghĩa Việt-Nam.
Độc-Lập-Tự-Do-Hạnh-Phúc.

Đơn xin tạm trú.

Tên gọi: Sở Công-An Thành Phố,
- Công An Huyện Bình-Chanh.
- Ban Công-An Xã-An-Lạc.
- Ủy-Ban nhân-dân Ấp 3 (xin
xác-nhận cư-nghị của gia đình).

Tôi đứng tên dưới đây là: HUYNH-
BÁ-Sử, sinh năm 1939 tại Chỗ-Lớn,
vừa làm xong nhiệm vụ học tập cải-tạo
về ngày 11-9-1980, do quyết định trao lý
ngày 8-9-1980.

Đề đơn này xin quý cơ quan xin
được tạm trú tại căn nhà tôi đã cư
ngụ trước đây, số 116 cũ Xã Phước-Lâm ở
Huyện Bình-Chanh, hiện nay vợ tôi là Bùi-
Thị-Nam đứng hộ khẩu chính cùng các con
tôi đang ở.

Xin quý cơ quan cứu xét chấp thuận
về nhân nơi đây ở hết đủ của gia đình
tôi./-

Ngày 21.11.1980



Huỳnh-bá-Sử.

18
Ban nhân dân ấp 3 - Xã an Lạc
vái nhân: Anh Huỳnh bá Lũ là chồng của
Chị Bùi Thị Năm hiện thường trú tại số 12 Lố L
Củ Xá Phú Lâm c. ấp 3.

Đời xưa được phép thả thú về sum họp
với gia đình (đi nghị của UBND tỉnh Kiên Giang
ngày 4-9-1980) và nay xin tạm trú tại nhà
của vợ ở địa chỉ trên.

K/c lên UBND - Ban Công an để xin xét
và quyết định. UBND ấp 3

Luôn
PA hân vãn bình

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẢNG NAM
TỈNH LẠCH GIỚI

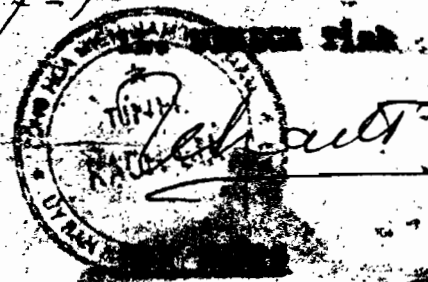
QUỐC HỘI VIỆT NAM
ĐOÀN LUYỆN CHỮ CÁI MỚI TRUNG LẬP

Ngày 26 tháng 7 năm 1975

ĐƠN KHIẾM NHẬP

- Anh, em: Bùi Văn Năm, 37 tuổi, ở Ty Điện Biên, Tỉnh LẠCH GIỚI.
- Vợ: Nguyễn Thị Thị, 31 tuổi, ở xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Con: Bùi Văn Năm, 7 tuổi, ở xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Con: Bùi Văn Năm, 4 tuổi, ở xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Con: Bùi Văn Năm, 2 tuổi, ở xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- Con: Bùi Văn Năm, 1 tuổi, ở xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Ngày 26-7-75



Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Trích yếu: Đơn xin đi du học

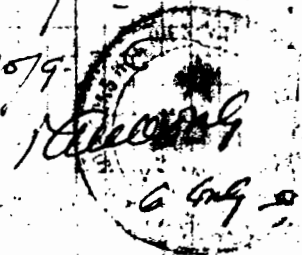
Cô: tên Bùi Thị Tâm? hiện ở nhà số 334
M. L. cũ Xã Phú Sơn Huyện
Bình Chánh. Tỉnh Gia Định.

Trần Trọng đi đơn xin đi du học xin ủy
Ban của xã và chấp thuận cho tôi được
đi tham dự học các tài ở Việt Nam
Kinh Tế và Xã Hội và luôn tiện
xin đi du học bằng tay và bằng giấy ký
trên đây.

Trần Trọng xin đi du học: ngày 21 tháng 9-76.
Đã chấp thuận, tôi kính thành thật cảm
ơn Ủy ban.

Trần Trọng kính đơn
Bùi Thị Tâm

Nhà số 334
Số nhà cũ xã Phú Sơn
3 ngày về nhà giải quyết
chính sách an ninh học các tài
địa chỉ hiện tại 2079



00000/01/AL.
Chứng theo đơn xin phép đi du học
Rach - Tr. ngày tháng năm
đến nơi du học và phải
và chứng quyết định phải
an ninh, ngày 20 tháng 09 năm 1976.
P. Trưởng Ban chấp hành xã Phú Sơn

Trần Trọng

Phan Văn

SỞ CÔNG AN
Thành phố HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Quận, Huyện: MH

Số: 6957 / CA

Phường, Xã: An Lạc

GIẤY ĐI LẠI

Có giá trị đến hết ngày 05 tháng 03 năm 1978

Họ và tên: Phạm Văn Nam năm sinh: 39 +

Quê quán: Xã Long Thành

Nghề nghiệp: Mại tử

Chỗ ở hiện nay: Ấp 9 xã An Lạc Huyện Bắc

Giấy căn cước số: cấp ngày:

Nơi đến: Khai quật

Lý do xin đi: Hơn chớng lúc tập cải tạo

Địa điểm dấu vết tiếng:

(CA 4/2/72)

Cấp ngày 26 tháng 12 năm 1972

8 mặt đơn 80 chữ 8/ Trường Chính An

PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN
BÙI VĂN LUY

Chú ý : Luôn mang giấy tờ trong người, giữ gìn cẩn thận. Nếu mất phải báo ngay cho cơ quan an ninh hoặc UBNDCM nơi gần nhất và nơi thường trú — Nghiêm cấm bán, tày, xóa, sửa chữa, làm giả, cho thuê, cho mượn giấy đi lại — Phải xuất trình khi các nhà chức trách yêu cầu kiểm soát.

To: Director
Orderly Departure Program
127 Panjabum Building 9th floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120 Thailand.

From: Huỳnh Bá Sĩ
(FOI-1060), 11 L. Phan
Lâm, Apartment, Binh
Chanh District Ho Chi Minh
City, Viet-Nam.

August 28th, 1991

Dear Sir,

Please, can I answer the interview
in August 20th, 1991.

I am terribly sorry, because I
had been learning English by myself so that
I can make mistakes.

In the interview, interviewer asked
me, the date when I left the prison camp.

I swear I must speak the truth
so that I said I left exactly from the prison
camp the date September 11th, 1980. This
date I never forget in my life. But on my
released paper signed September 4th, 1980
I don't answer this date (September 4th, 1980)
because this date, in fact I was still in
prison camp.

On September 11th, 1980^{morning} The Vietnamese
Authorities had issued for me the released
paper on which they signed the date September
4th, 1980 before.

In Viet Nam there are two different
dates of release when somebody came out
from the prison camp.

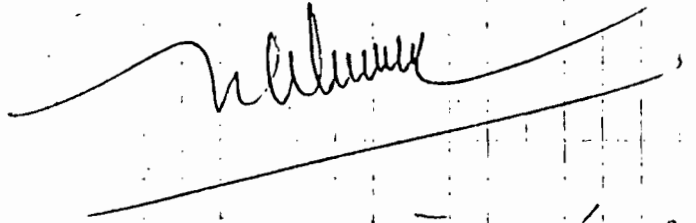
The date on the released paper is

absolutely different the date in fact the prisoner
came out the prison camp -

I hope to have your information the
sooner the better.

P.S: Please to read
my Vietnamese answers -

Yours Sincerely.



HUỲNH BÁ SÌ?

Kiên Giang, ngày 04 tháng 09 năm 1980

~~ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG~~

-Thi hành sắc lệnh số 175-SL ngày 18-08-1953 của Chủ tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa về việc quản chế, giáo dục cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội trở thành người lao động lương thiện.

-Thực hành chính sách khoan hồng của Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội, nay tỏ ra biết ăn năn, hối lỗi.

-Theo đề nghị của Ty Công An Kiên Giang

RA QUYẾT ĐỊNH

-ĐIỀU I: Cho **HUYNH BÁ SỰ** Sinh năm: 1939 *

Trú quán: Chợ Gò đen, Phước Lợi, Bến Lức, Long An.

Can tội: Trưởng Ty địa phương Kiên Giang.

Trình diện 01-05-1975

Được tạm ngưng cải tạo, nay được nhập trở về gia đình làm ăn.

-ĐIỀU II: Khi trở về địa phương Chợ Gò đen, Phước Lợi, Bến Lức, Long An. phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp của chính quyền cơ sở địa phương.

-ĐIỀU III: Ông Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh Kiên Giang, Ông Trưởng Ty Công An Kiên Giang và chánh quyền sở tại có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. UBND TỈNH KIÊN GIANG

KT/Chủ tịch

Ủy-Viên được ủy nhiệm



NƠI NHẬN

~~Giám Thị Trại Cải tạo~~

-Đ.sự về trình với Đ.P

-Lưu hồ sơ.

Nguyễn Quang Thán

Saigon, ngày 25 tháng 3 năm 1989.

Chưa Bã

Từ lâu bạn biết tôi đã cho đi ảnh của Bã và nói về Bã là người rất thông minh và nhân đức, nhưng vì hoàn cảnh gia đình quá nghèo không đủ tiền để viết thư cho Bã. Sau 30/4/1975 chiến tranh đã đem lại cho gia đình tôi với hai bạn tay trắng và phải nuôi sáu đứa con (3 trai, 3 gái, đứa lớn năm nay 24 tuổi và 2 đứa nhỏ sinh năm 1975, (1 học), tất cả đều đi học. Vì tôi phải buôn bán bán bưng, sang lo 1 kilo gạo sáng, chiều lo 1 kilo gạo chiều, tôi thì chỉ phụ giúp cho vợ tôi thôi. Cháu lớn đi học cũng như người khác nuôi giùm. Sau đây là phần lý lịch tóm tắt của tôi:

- Họ Tên: HUYNH Bá. Sử, sinh năm 1939 tại Chợ Lớn
Tốt nghiệp Cao đẳng Công Chánh Saigon năm 1962.

- 1962 đến 1966: Nhân viên Bộ Cảnh Vệ Saigon

- 1966 đến 1975: Trưởng Ty Điện - Đ. Cà Mau, Bình Dương và Kiên Giang (Rạch Giá).

- 1975 - 1980: Cải tạo tại Trung Tâm Cải tạo 11 Minh (Rạch Giá), được tạm ngưng cải tạo ngày 11/5/1980, tính ra hơn 5 năm.

- Đồ kỹ: Sơ khởi ngày 18.7.1972 tại Saigon có thanh chấp nên với vụ đã đưa ra tòa án thanh tra xét xử nên chưa có Nghị định đồ kỹ. Sơ.

- Tổng động viên năm 1968 và được thăng lên Bộ Cảnh Vệ làm việc với đại tá Trung Uy.

- Đã hành quan sát về tổng nghiệp tại Đài loan từ 2/4/1973 đến 27/4/1973 passport số 20.066

- Tháng 8/1984 đã gọi hồ sơ qua Thái Lan chuyển trình ODP, nhưng không được trả lời.

- Tháng 8/1988, đã gọi lần thứ 2 qua Thái Lan, nhưng chỉ nhận được hỏi báo và cũng không được trả lời.

Ngày 15/8/1988, theo thoả hiệp giữa Việt-Nam và Hoa Kỳ
chấp thuận cho những người tập tưng cải tạo được xét
đi Mỹ. Tôi đã được lập hồ sơ và sau đó chứng
trình ngay đã tạm đình chỉ?

Như vậy hiện nay gia đình tôi có còn chút
hy vọng gì hay không đối với chương trình ở Mỹ?

Tôi xin Bà vui lòng giúp đỡ và xét
xem hồ sơ của tôi có hợp lệ hay không.

Tôi cầu mong ở Bà sẽ phúc hộ Bà
và gia đình Bà luôn luôn lúc nào cũng gặp may
mắn và hạnh phúc.

Tôi thật cảm ơn Bà và rất mong
thư phúc đáp của Bà.

Kính chào Bà,

T.B: Xin kèm theo giấy ra trại
và Biên nhận hồ sơ xuất cảnh.



Huỳnh Bá Sơ.

ODP CHECK FORM

Date: 4/25/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520 , Telephone #(202) 663-1056

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: HUYNH BA' SU
Date of Birth: 1939 - Long AN VN
Address in VN 114, pho Lamé Binh Chanh Hemint City

SPOUSE NAME: _____

NUMBER OF ACCOMPANYING RELATIVES: _____

Reeducation Time: 5 Years Months Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

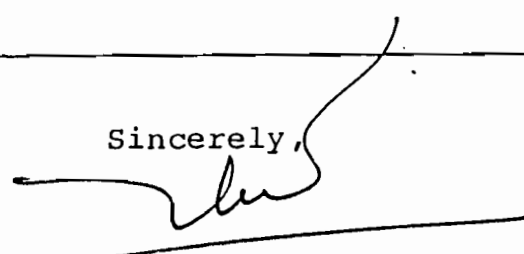
Special List # _____

Sponsor & Tel.#: _____

Remarks:

(From Mr. Sullivan)

Sincerely,



KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (0) - 560-0058 (H)

CÔNG AN
HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ PHẬN
CÔNG TÁC XUẤT CẢNH
Số 19 /B

BIÊN NHẬN

BỘ PHẬN CÔNG TÁC XUẤT CẢNH CÔNG AN HUYỆN
BÌNH CHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Có nhận hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh sang Mỹ

Của ông bà Trương Ba Sĩ

Số nhà 8

Cổng NTK

Hiện cư ngụ tại 11/11 Đường Tân Phú

Thị trấn Thủ Đức

Khi nào có kết quả Phòng công tác người nước ngoài
sẽ báo cho ông bà rõ.

Bình Chánh, ngày 24 tháng 8 năm 1981

TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN



NGUYỄN NHƯY

FROM: HUYNH BA'SU, 11 L Phu'
District, Ho Chi Minh
South Viet-Nam



VIETNAM
SV 6600
Chanh

URGENT

PAR AVION
MAY BAY

EXPRESS
PHAT RIENG



APR 18

TO: Mrs Phuc Minh Cho
PO. BOX 5435
ARLINGTON VA. 22205-
0635 U.S.A

PAR AVION ^{15m} VIA AIR MAIL

CONTROL

Card
Doc. Request; Form 4/25/89
Release Order
Computer
Form "D"
ODP/Date
Membership; Letter